

## MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC .....</b>	<b>1</b>
<b>DANH MỤC HÌNH VẼ.....</b>	<b>3</b>
<b>DANH MỤC BẢNG .....</b>	<b>5</b>
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>6</b>
<b>CHƯƠNG 1: KHẢO SÁT, CƠ SỞ LÝ THUYẾT XÂY DỰNG BÀI TOÁN .....</b>	<b>9</b>
<b>1.1. Khảo sát .....</b>	<b>9</b>
<b>1.1.1. Khảo sát các website ứng dụng quảng bá ở việt Nam.....</b>	<b>9</b>
<b>1.1.2. Một số khảo sát về giá thành xây dựng website.....</b>	<b>18</b>
<b>1.1.3. Nhận xét chung. ....</b>	<b>19</b>
<b>1.2. Cơ sở lý thuyết xây dựng bài toán .....</b>	<b>20</b>
<b>1.2.1. Kỹ thuật xây dựng web ứng dụng cho quảng bá công ty .....</b>	<b>20</b>
<b>1.2.2. Tìm hiểu về web .....</b>	<b>25</b>
<b>1.2.3. Ngôn ngữ cơ bản HTML.....</b>	<b>27</b>
<b>1.2.4. Ngôn ngữ lập trình PHP .....</b>	<b>29</b>
<b>1.2.5. Cơ sở dữ liệu MySQL.....</b>	<b>31</b>
<b>CHƯƠNG 2: CHỨC NĂNG HỆ THỐNG VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU....</b>	<b>33</b>
<b>2.1. Phân tích bài toán .....</b>	<b>33</b>
<b>2.1.1 Mô tả bài toán .....</b>	<b>33</b>
<b>2.1.2 Các yêu cầu đặt ra cho bài toán .....</b>	<b>33</b>
<b>2.1.3 Các chức năng website .....</b>	<b>35</b>
<b>2.2 Phân tích hệ thống .....</b>	<b>38</b>
<b>2.2.1 Thiết lập biểu đồ ngữ cảnh hệ thống .....</b>	<b>38</b>
<b>2.2.2 Sơ đồ chức năng hệ thống .....</b>	<b>38</b>
<b>2.2.3 Sơ đồ luồng dữ liệu .....</b>	<b>39</b>
<b>2.2.4 Mô hình liên kết thực thể ER.....</b>	<b>46</b>
<b>2.3 Thiết kế cơ sở dữ liệu .....</b>	<b>53</b>
<b>2.3.1 Danh sách các bảng dữ liệu .....</b>	<b>53</b>
<b>2.3.2 Mô hình quan hệ.....</b>	<b>58</b>

<b>CHƯƠNG 3: CÀI ĐẶT HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM</b> .....	<b>59</b>
<b>3.1. Hướng dẫn cài đặt</b> .....	<b>59</b>
<b>3.1.1 Cấu hình máy</b> .....	<b>59</b>
<b>3.1.2 Cách cài đặt:</b> .....	<b>59</b>
<b>3.2. Giao diện cho khách hàng</b> .....	<b>60</b>
<b>3.3 Hướng dẫn sử dụng hệ thống</b> .....	<b>63</b>
<b>3.3.1 Quản trị hệ thống</b> .....	<b>64</b>
<b>3.3.2 Quản lý menu</b> .....	<b>64</b>
<b>3.3.3 Quản lý nội dung</b> .....	<b>66</b>
<b>3.3.4 Quản lý người dùng</b> .....	<b>67</b>
<b>3.3.5 Quản lý banner</b> .....	<b>67</b>
<b>3.3.6 Quản lý thông tin sản phẩm</b> .....	<b>67</b>
<b>3.3.7 Quản lý phần back_end</b> .....	<b>68</b>
<b>3.3.8 Quản lý phần quảng cáo web liên kết</b> .....	<b>68</b>
<b>3.3.9 Thoát khỏi hệ thống</b> .....	<b>68</b>
<b>KẾT LUẬN</b> .....	<b>69</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>70</b>

## DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1.1 Công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa .....	9
Hình 1.2 Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản .....	11
Hình 1.3 Công ty TNHH Hy Viễn .....	13
Hình 1.4 Nhà may Quỳnh Duyên .....	15
Hình 1.5 Công ty cổ phần xây dựng và kiến trúc Hà Nội – HAAC .....	16
Hình 1.6 Hoạt động của trang Web tĩnh .....	26
Hình 1.7 Hoạt động của Web.....	27
Hình 1.8 Sơ đồ hoạt động .....	31
Hình 2.1 Biểu đồ ngữ cảnh hệ thống .....	38
Hình 2.2 Sơ đồ chức năng hệ thống.....	38
Hình 2.3 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 1 .....	39
Hình 2.4 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	40
Hình 2.5 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	41
Hình 2.6 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	42
Hình 2.7 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	43
Hình 2.8 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	44
Hình 2.9 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2 .....	45
Hình 2.10 Menuitem thuộc Menu.....	48
Hình 2.11 Sections thuộc Menu .....	48
Hình 2.12 link thuộc menuitem .....	48
Hình 2.13 fag nằm trong Menuitem .....	48
Hình 2.14 Staticcontents nằm trong Categories .....	49
Hình 2.15 Sản phẩm thuộc loại sản phẩm .....	49
Hình 2.16 Contents nằm trong Productcategories .....	49
Hình 2.17 Moduls nằm ở vị trí.....	49
Hình 2.18 banner thuộc Template_position .....	49
Hình 2.19 Mô hình ER.....	52
Hình 2.20 Mô hình quan hệ .....	58

<b>Hình 3.1</b>	<b>Giao diện cho khách hàng .....</b>	<b>60</b>
<b>Hình 3.2</b>	<b>Trang giới thiệu .....</b>	<b>61</b>
<b>Hình 3.3</b>	<b>Xem thông tin sản phẩm.....</b>	<b>61</b>
<b>Hình 3.4</b>	<b>Trang hoạt động .....</b>	<b>62</b>
<b>Hình 3.5</b>	<b>Trang tin tức .....</b>	<b>62</b>
<b>Hình 3.6</b>	<b>Liên hệ gửi ý kiến đóng góp, phản hồi. ....</b>	<b>63</b>
<b>Hình 3.7</b>	<b>Giao diện đăng nhập .....</b>	<b>63</b>
<b>Hình 3.8</b>	<b>Giao diện hệ thống quảng trị web .....</b>	<b>64</b>
<b>Hình 3.9</b>	<b>Giao diện cấu hình hệ thống .....</b>	<b>64</b>
<b>Hình 3.10</b>	<b>Giao diện quản lý menu.....</b>	<b>65</b>
<b>Hình 3.11</b>	<b>Giao diện tạo mới menu.....</b>	<b>65</b>
<b>Hình 3.12</b>	<b>giao diện quản lý nội dung .....</b>	<b>66</b>
<b>Hình 3.13</b>	<b>Giao diện Tạo nội dung mới.....</b>	<b>66</b>
<b>Hình 3.14</b>	<b>Giao diện tạo người dùng mới .....</b>	<b>67</b>
<b>Hình 3.15</b>	<b>Giao diện tạo banner mới.....</b>	<b>67</b>
<b>Hình 3.16</b>	<b>Quản lý thông tin sản phẩm .....</b>	<b>67</b>
<b>Hình 3.17</b>	<b>Quản lý phần back_end.....</b>	<b>68</b>
<b>Hình 3.18</b>	<b>Quản lý liên kết quảng cáo .....</b>	<b>68</b>
<b>Hình 3.19</b>	<b>Giao diện thoát khỏi hệ thống.....</b>	<b>68</b>

**DANH MỤC BẢNG**

<b>Bảng 2.1 TB_Admin .....</b>	<b>53</b>
<b>Bảng 2.2 TB_adv .....</b>	<b>53</b>
<b>Bảng 2.3 TB_banner .....</b>	<b>54</b>
<b>Bảng 2.4 TB_categories .....</b>	<b>54</b>
<b>Bảng 2.5 TB_counter .....</b>	<b>54</b>
<b>Bảng 2.6 TB_links .....</b>	<b>54</b>
<b>Bảng 2.8 TB_menu.....</b>	<b>55</b>
<b>Bảng 2.7 TB_content .....</b>	<b>55</b>
<b>Bảng 2.9 TB_sections.....</b>	<b>55</b>
<b>Bảng 2.10 TB_menuitem .....</b>	<b>56</b>
<b>Bảng 2.11 TB_modules.....</b>	<b>56</b>
<b>Bảng 2.12 TB_productcategories .....</b>	<b>56</b>
<b>Bảng 2.13 TB_products .....</b>	<b>57</b>
<b>Bảng 2.14 TB_productsections .....</b>	<b>57</b>
<b>Bảng 2.15 TB_staticcontents.....</b>	<b>57</b>
<b>Bảng 2.16 TB_sessions.....</b>	<b>57</b>
<b>Bảng 2.17 TB_template_position.....</b>	<b>58</b>

# MỞ ĐẦU

## 1. Ứng dụng của CNTT trong đời sống

Với sự phát triển nhảy vọt của công nghệ thông tin hiện nay, Internet ngày càng giữ vai trò quan trọng trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật và đời sống. Dĩ nhiên các bạn đã được nghe nói nhiều về Internet, nói một cách đơn giản, Internet là một tập hợp máy tính kết nối với nhau, là một mạng máy tính toàn cầu mà bất kì ai cũng có thể kết nối bằng máy PC của họ. Với mạng Internet, tin học thật sự tạo nên một cuộc cách mạng trao đổi thông tin trong mọi lĩnh vực văn hóa, xã hội, chính trị, kinh tế...

## 2. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động kinh tế\_ quảng bá công ty.

Website ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh và kinh doanh thương mại.

Ngày nay xây dựng website cho công ty là một công việc quan trọng đến nỗi trở thành tiêu điểm đầu tiên của mỗi kế hoạch kinh doanh. Website đóng vai trò kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hàng đầu cho mỗi doanh nghiệp, nó mang lại những lợi thế không thể phủ nhận. Tùy từng lĩnh vực kinh doanh của từng doanh nghiệp mà website mang lại những lợi ích khác nhau. Dưới đây là một vài lợi ích quan trọng:

### \* Cơ hội quảng bá không giới hạn, công việc kinh doanh mở cửa 24h/1ngày.

Website của Bạn chính là một văn phòng giao dịch kinh doanh toàn cầu luôn mở cửa 24h/ngày, 7 ngày/ tuần và 365 ngày /năm. Bất kỳ ai, dù ở đâu đều có thể ghé thăm văn phòng của Bạn.

### \* Tiết kiệm và tối ưu

Hãy tưởng tượng, thay vì phải gửi Catalogue bằng giấy hoặc đĩa CDROM cho khách hàng, Bạn có thể mời khách hàng đến thăm website của mình với những thông tin còn cặn kẽ và đầy đủ hơn ở Catalogue. Bạn chẳng phải trả lương cho ai cả, mọi thứ ở văn phòng giao dịch toàn cầu của Bạn đều được thực hiện một cách chính xác và hoàn toàn tự động. Chi phí để có được một website thật là quá nhỏ bé so với núi chi phí mà bạn bỏ ra để quảng bá các hoạt động của Bạn bằng những phương tiện truyền thống.

**\* Đồng hành và vượt lên trên các đối thủ cạnh tranh trong một môi trường kinh doanh năng động**

Với việc có một website, Bạn đã sẵn sàng song hành cùng các đối thủ cạnh tranh chinh phục các cơ hội trong nền kinh tế Internet. Nếu website của Bạn được điều hành và phát triển dựa trên các giải pháp và công nghệ do WEC cung cấp, thì chúng tôi có thể đảm bảo rằng Bạn sẽ vượt lên trên các đối thủ cạnh tranh là một mục tiêu hoàn toàn thực tiễn.

**\* Có thêm hàng ngàn khách hàng mới, làm thỏa mãn cả những khách hàng khó tính nhất**

Với môi trường internet năng động, Bạn dễ dàng thay đổi và cập nhật thông tin lên website của mình để sẵn sàng làm thỏa mãn yêu cầu của các khách hàng khó tính nhất. Và tất nhiên, nỗ lực cung cấp các thông tin chất lượng cao của Bạn sẽ mang lại kết quả là Bạn sẽ có thêm vô số các khách hàng tiềm năng và hàng ngàn khách hàng sử dụng sản phẩm và dịch vụ của bạn.

**\* Tạo ra được hình ảnh về một Doanh nghiệp được tổ chức khoa học và hiệu quả**

Với việc tổ chức các thông tin trên website của mình hướng tới lợi ích của khách hàng thì khách hàng sẽ dễ dàng khai thác các thông tin trên website của Bạn. Và khi khách hàng hài lòng thì Bạn đã xây dựng được hình ảnh tốt đẹp về mình trong tâm trí và tình cảm của khách hàng.

**\* Phương tiện tốt nhất để Bạn tiếp thị sản phẩm, dịch vụ và hình ảnh của mình theo một hình thức mới.**

Và với công nghệ Word Wide Web, hay còn gọi là Web sẽ giúp bạn đưa những thông tin mong muốn của mình lên mạng Internet cho mọi người cùng xem một cách dễ dàng với các công cụ và những ngôn ngữ lập trình khác nhau. Sự ra đời của các ngôn ngữ lập trình cho phép chúng ta xây dựng các trang Web đáp ứng được các yêu cầu của người sử dụng. PHP (Personal Home Page) là kịch bản trên phía trình chủ (Server Script) cho phép chúng ta xây dựng trang Web trên cơ sở dữ liệu. Với nhiều ưu điểm nổi bật mà PHP và MySQL được rất nhiều người sử dụng.

### 3. Đặt vấn đề:

Những lợi ích mà internet mang lại cho các doanh nghiệp là không hề nhỏ xong với những công ty nhỏ, cơ sở hạ tầng thấp thì việc xây dựng cho mình một Website để quảng bá hình ảnh của công ty đến với tất cả mọi người là điều khó khăn vì kinh phí để xây dựng một website là không nhỏ, và cần có người quản trị web site giỏi, thành thạo về lĩnh vực này. Để giải quyết vấn đề này thì việc đưa ra 1 trang web mẫu ứng dụng trong việc quảng bá hình ảnh công ty thực sự là rất hữu ích, nó đáp ứng được nhu cầu tối thiểu nhất về mục đích quảng bá hình ảnh của các công ty với giá thành hợp lý nhất, mà giao diện dễ sử dụng. Khi sử dụng người dùng chỉ cần thay đổi, chỉnh sửa một chút về các chức năng website theo ý mình và cập nhập nội dung là có thể tạo ra một trang web riêng cho công ty mình đồng thời việc quản lý nội dung web site sẽ dễ dàng hơn.

Từ những vấn đề trên, được sự hướng dẫn và giúp đỡ của thầy giáo hướng dẫn Đỗ Văn Chiêu, em đã chọn đề tài : ” **Tìm hiểu và xây dựng trang web mẫu quảng bá thương hiệu cho các công ty**” làm đề tài cho đồ án tốt nghiệp của mình.

### 4. Phát biểu bài toán

Bài toán là: “Xây dựng trang web đạt các yêu cầu chung nhất của một website ứng dụng cho quảng bá hình ảnh công ty. Để từ đó, đối với mỗi công ty khác nhau khi sử dụng web site mẫu này thì chỉ cần thêm sửa một số chức năng để tạo ra trang web riêng của mình nhằm giảm giá thành thiết kế web”

### 5. Phương pháp giải

Với những mục đích đặt ra của bài toán, để xây dựng được một website mẫu đạt yêu cầu thì cần phải thực hiện các bước sau:

- Tìm hiểu các kỹ thuật thiết kế web ứng dụng cho giới thiệu, quảng bá hình ảnh công ty
- Khảo sát nhu cầu và các website có sẵn tại Việt Nam, đưa ra những nét chung nhất của một website quảng bá công ty cần đạt được để tiến tới thiết kế 1 website mẫu phù hợp với các yêu cầu của các công ty cần quảng bá thương hiệu hiện nay. CMS- Hệ quản trị nội dung (Joomla, WordPress, vertrigoserv,..).
- Lựa chọn công cụ, ngôn ngữ xây dựng web ứng dụng.
- Phân tích thiết kế web.



# CHƯƠNG 1: KHẢO SÁT, CƠ SỞ LÝ THUYẾT XÂY DỰNG BÀI TOÁN

## 1.1. Khảo sát

### 1.1.1. Khảo sát các website ứng dụng quảng bá ở Việt Nam

Tìm hiểu một số website của các công ty với các lĩnh vực khác nhau.

#### ❖ Công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa với thương hiệu Bibica

<http://www.bibica.com.vn>

The image shows a screenshot of the Bibica website. The main content area is titled "CÔNG TY CỔ PHẦN BIBICA" and features a navigation menu with links for "Giới thiệu", "Sản phẩm", "Đại hàng", "Phân phối", "Tin tức", "Cổ đông", and "Đổi mới". Below the navigation, there is a section titled "Giới Thiệu" (Introduction) with a list of bullet points: "Đội máy tổ chức", "Các thành tựu", "Năng lực - công nghệ", and "Quá trình phát triển". A prominent image shows a "Bánh Trung Thu Bibica" (Mid-Autumn Cake) next to a cup of Lipton tea. To the right of the main content, there is a vertical sidebar with three award categories: "10 Giải Nhất" (10 First Prizes), "20 Giải Nhì" (20 Second Prizes), and "50 Giải Ba" (50 Third Prizes), each accompanied by an image of a trophy. On the left side, there is a vertical banner with the text "Lễ Mừng Năm Lễ Mừng Giỗ Ông Lê Sát - Trưng Trắc Trưng Nhị Trưng Vương".

**Giải đoạn 1999 – 2000: thành lập Công ty**  
 Ngày 16/01/1999, Công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa với thương hiệu Bibica được thành lập từ việc cổ phần hóa ba phần xưởng: bánh, kẹo và mứt của Công ty Đường Biên Hòa.  
 Trụ sở của Công ty đặt tại khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai.  
 Nghề nghiệp chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm: bánh, kẹo, mứt nha.  
 Vốn điều lệ Công ty vào thời điểm ban đầu là 25 tỉ đồng.

**Giải đoạn 2006 đến nay: mở rộng lĩnh vực sản xuất (SP dinh dưỡng, đồ uống), đầu tư thêm nhà máy thứ 3 tại Bình Dương**  
 Bước vào năm 2006, Công ty triển khai xây dựng nhà máy mới trên diện tích 4 ha tại KCN Mỹ Phước 1, Bến Cát, Bình Dương. Giai đoạn 1, Công ty đầu tư dây chuyền sản xuất bánh bông Lan Kem Hura cao cấp nguồn gốc Châu Âu công suất 10 tấn/ngày.  
 Với mong muốn ngày càng trở nên gần gũi và nâng đỡ hơn trong mắt người tiêu dùng, công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa chính thức đổi tên thành "Công ty Cổ Phần Bibica" kể từ ngày 17/1/2007.  
 Ngày 04/10/2007, Lễ ký kết Hợp đồng Hợp tác chiến lược giữa Bibica và Lotte đã diễn ra, theo chương trình hợp tác, Bibica đã chuyển nhượng cho Lotte 30% tổng số cổ phần (khoảng 4,6 triệu cổ phần). Tập đoàn Lotte – Hàn Quốc là 1 trong những tập đoàn bánh kẹo lớn nhất tại Châu Á, sau khi trở thành đối tác chiến lược, Lotte hỗ trợ Bibica trong lĩnh vực công nghệ, bán hàng và tiếp thị, nghiên cứu phát triển; phối hợp với Bibica thực hiện dự án Công ty Bibica miền Đông giai đoạn 2 (Bình Dương) tạo điều kiện giúp Bibica mở rộng và phát triển kinh doanh trong lĩnh vực bánh kẹo và trở thành một trong những công ty sản xuất kinh doanh bánh kẹo hàng đầu Việt Nam. Đồng thời, Lotte cung cấp cho Bibica sự hỗ trợ thường mại hợp lý để Bibica nhập khẩu sản phẩm của Lotte, phân phối tại Việt Nam, cũng như giúp Bibica xuất khẩu sản phẩm sang Hàn Quốc.  
 Từ cuối năm 2007, Bibica đầu tư vào tòa nhà 443 Lý Thường Kiệt, TP.HCM. Địa điểm này trở thành trụ sở chính thức của Công ty từ đầu năm 2008.  
 Tháng 03/2008, Đại hội cổ đông thường niên của Bibica được tổ chức, lần đầu tiên có sự tham dự của cổ đông lớn Lotte. Đại hội đã thông qua đơn lệnh đạo mới, trong đó:  
 - Ông Đặng Jin Park đại diện phần vốn Lotte giữ chức chủ tịch HĐQT.  
 - Ông Trương Phú Chiến giữ vị trí phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Bibica kể từ ngày 01/3/2008.  
 Tháng 04/2009 Công ty khởi công xây dựng dây chuyền sản xuất bánh Choco Pie cao cấp tại Nhà máy Bibica Miền Đông. Dây là dây chuyền được đầu tư trên cơ sở sự hợp tác của Bibica và đối tác chiến lược là Tập đoàn Lotte Hàn Quốc, sx bánh Choco Pie theo công nghệ của Lotte Hàn Quốc. Dây chuyền Choco Pie là dây chuyền liên tục, chính thức đi vào hoạt động vào cuối tháng 02/2010.  
 Tháng 10/2009 Công ty đã đầu tư xây dựng khu nhà tập thể cho CBCNV tại Bibica miền Đông tại KCN Mỹ Phước 1, Bến Cát, Bình Dương với số vốn đầu tư khoảng 5 tỉ đồng, dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 03/2010.  
 Tháng 11/2009 Công ty mạnh dạn đầu tư và đưa vào sử dụng hệ thống vận phòng 665n từ M-Office nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và tiết giảm tối đa các chi phí về hành chính và vận phòng phẩm.  
 Cho đến nay, Công ty CP Bibica đã được người tiêu dùng bình chọn là **Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao** suốt 12 năm liên tục.  
 KCN BIÊN HÒA 1 - ĐỒNG NAI - ĐT: 0613.836335 / 0613.836249 - Fax: 0613.230596 - Email: banhang@bibica.com.vn - Bãngqy@0613.230596

Hình 1.1: Công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa

a. Nội dung website:

Đây là website của công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Biên Hòa với thương hiệu Bibica. Công ty giới thiệu về quá trình hình thành xây dựng công ty cùng với những sản phẩm là bánh kẹo nổi tiếng mang thương hiệu bibica .

b. Các chức năng website:

- Hiện thị thông tin chi tiết về công ty Bibica.
- Hiện thị danh sách các sản phẩm bánh kẹo của công ty.
- Hiện thị danh sách các tin tức, sự kiện của công ty tới khách hàng..
- Hiện thị danh sách các cổ đông .
- Chức năng đặt hàng
- Chức năng đối thoại
- Chức năng giỏ hàng: giúp người dùng có thể dẫn ký mua sản phẩm
- Chức năng hỗ trợ trực tuyến: khách hàng sau khi tìm hiểu về công ty mà có những thắc mắc.

c. Bố cục trang web bao gồm:

Header :banner ( hình ảnh , tên công ty, danh mục: trang chủ, liên hệ )

- Menu ngang (đặt dưới banner)gồm: danh mục giới thiệu, sản phẩm, đặt hàng, phân phối, tin tức, cổ đông).
- Menu dọc trái: danh mục bộ máy tổ chức, các thành tựu, năng lực - công nghệ, quá trình phát triển.
- Footer: tên công ty, địa chỉ, email, đếm số người truy cập.
- Người dùng: đăng ký, đăng nhập thành viên.
- Gam màu chủ đạo là màu đỏ và trắng , hồng nhạt.

Website này ta thấy chưa có chức năng tìm kiếm để có thể giúp người dùng có thể tìm kiếm nhanh các sản phẩm cũng như tin tức.

❖ Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Seameco)

<http://www.seameco.com.vn/vn/>



Hình 1.2: Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản

a. Nội dung website:

Website giới thiệu Công ty Cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Seameco) hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí thủy sản với các sản phẩm và dịch vụ chính như: đóng mới và sửa chữa tàu thuyền; cung ứng máy nổ, máy phát điện, máy bơm nước...; dịch vụ cầu cảng.

b. Chức năng website:

- Hiển thị thông tin chi tiết về công ty.
- Hiển thị danh sách hình ảnh các sản phẩm, dịch vụ của công ty.
- Hiển thị thông tin về các cổ đông, các tin tức liên quan.
- Hiển thị danh sách các tin tức, sự kiện của công ty.
- Cung cấp chức năng tìm kiếm.

- Chức năng giỏ hàng: giúp người dùng có thể đăng ký mua sản phẩm trực tuyến.
  - Chức năng tiện ích :đếm số người truy cập website
- c. Bố cục trang web:
- Menu ngang : danh mục trang chủ, giới thiệu, sản phẩm, dịch vụ, tin tức, sự kiện, cổ đông.
  - Banner: hình ảnh, tên công ty.
  - Menu ngang: giỏ hàng, tìm kiếm.
  - Menu dọc: danh mục giới thiệu, lịch sử công ty, năng lực, các đơn vị thành viên, văn hóa, liên hệ, sơ đồ website. Hình ảnh các dòng sản phẩm.đếm số người truy cập.
  - Footer: tên công ty, địa chỉ, email
  - Màu sắc chủ đạo là nền trắng chữ đen, xanh, đỏ.

## ❖ Công ty TNHH Hy Viên

<http://www.cokhihyvien.com/>



Hình 1.3: Công ty TNHH Hy Viên

a. Nội dung website:

Đây là website quảng bá của công ty TNHH Hy Viễn xuất thân từ Cơ Sở Sản Xuất Cơ Khí chuyên kinh doanh:

- Gia công và sản xuất các mặt hàng cơ khí.
- Xây dựng và lắp đặt các công trình công nghiệp và dân dụng.
- Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ Khoa học.
- Sản xuất và phục hồi các loại máy công cụ như: Máy Tiện, Máy khoan.
- Sản xuất và lắp đặt trang thiết bị nội - ngoại thất.
- Mua bán các loại máy móc, thiết bị.
- Mua bán nguyên vật liệu như: Sắt thép các loại, Inox, Đồng, Nhôm, Gang..

b. Chức năng:

- Hiện thị giới thiệu về công ty.
- Hiện thị danh sách hình ảnh các sản phẩm.
- Hiện thị danh sách các tin tức, sự kiện của công ty.
- Chức năng hỗ trợ trực tuyến: khách hàng sau khi tìm hiểu về công ty có những thắc mắc
- Chức năng liên hệ : Cho phép khách liên hệ, phản hồi, đặt hàng với doanh nghiệp thông qua hệ thống website khi có nhu cầu.

d. Bố cục trang web:

- Banner: hình ảnh, tên công ty, hotline.
- Menu : trang chủ, giới thiệu , sản phẩm, liên hệ, hỗ trợ trực tuyến , đối tác, tiêu điểm, hình ảnh sản phẩm của công ty.
- Footer: tên công ty, địa chỉ, email.
- Gam màu chủ đạo là nền xanh nhạt , chữ trắng, đỏ, nền trắng chữ xanh, đen.

❖ Nhà may Quỳnh Duyệt - <http://www.quynhduyen.com>



Hình 1.4 : Nhà may Quỳnh Duyệt

a. Nội dung:

Website quảng bá hình ảnh của Nhà may Quỳnh Duyệt chuyên may các loại Áo Dài : Áo Dài Cưới, Áo Dài Truyền Thống, Áo Dài Cách Tân.

b. Chức năng:

- Hiển thị giới thiệu về công ty.
- Hiển thị danh mục hình ảnh các sản phẩm, dịch vụ của công ty.

c. Bố cục trình bày:

- Banner: hình ảnh, tên website
- Menu ngang: chữ chạy giới thiệu các dòng sản phẩm của công ty
- Menu dọc: danh mục sản phẩm .
- Footer: tên công ty, địa chỉ, email.
- Gam màu chủ đạo là phong nền màu hoa văn đỏ, nền trắng chữ xanh, nền đỏ chữ trắng.

❖ Công ty cổ phần xây dựng và kiến trúc Hà Nội- HAAC.

<http://www.kientruchanoi.vn/news.aspx?tab0=6>

The screenshot displays the website for Công ty Cổ phần Xây dựng và Kiến trúc Hà Nội (HAAC). The page is organized into several sections:

- Header:** Includes the HAAC logo, navigation menu (Trang chủ, Giới thiệu CT, Giới thiệu SP/DV, Báo giá - Quy trình, Văn bản pháp luật, Tuyển dụng, Liên hệ), and social media links.
- Main Content Area:**
  - Left Column:** Lists services such as "Dịch vụ & Sản phẩm" (Tư vấn thiết kế kiến trúc, Công trình tư vấn kiến trúc của HAAC, etc.), "Nội thất khách sạn", "Thiết kế sân vườn", "Gốm Phù Lãng", and "Bất động sản". It also features a "BÌNH CHỌN" section with filters for "kiến trúc", "nội thất", "Phong thủy", and "số phố".
  - Center Column:** Displays project listings with details:
    - Tư vấn thiết kế nội thất:** Công trình tư vấn kiến trúc của HAAC.
    - Tư vấn thiết kế biệt thự nhà vườn:** Nhà chị Hương - Ninh Bình. Diện tích khu đất: 1500 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích xây dựng: 260 m<sup>2</sup> sàn. Số tầng xây dựng: 02 tầng.
    - Tư vấn thiết kế tòa nhà văn phòng 08 tầng:** Linh Lang - Hà Nội. Số tầng xây dựng: 05 tầng.
    - Tư vấn kiến trúc nhà ông Thành - Nguyễn Hồng - Hà Nội:** Diện tích khu đất: 80 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích xây dựng: 450 m<sup>2</sup>. Số tầng cao: 05 tầng.
    - Tư vấn kiến trúc phương án MMT tầng:**
    - Tư vấn kiến trúc nhà học tầng - Nhà anh Kiên - Hồ Trì, Hà Nội:** Hiện tại có mảnh đất = 3.3m x 30m, hướng Đông Nam, hơi chênh Nam, một nửa đã được xây. Nửa sau dự định xây: T1: phòng ăn + để sơ mướp + WC. T2: phòng khách + ngủ + WC. T3: phòng làm việc + ngủ + WC. T4: phòng thờ + sân trời + bể nước.
    - Tư vấn kiến trúc nhà ở phong cách miền Nam - Kích thước: 6x20m:** Tota có 1 mảnh đất 6x20m hai mặt tiền, mặt tiền hướng đông nam và một 20m hướng đông? Tôi sinh năm 1981 xin tư vấn thiết kế nhà mặt nhưng có thể cái tạo thành 2 tầng sau này? Tầng trệt bao gồm 1 phòng ngủ lớn, 1 gara ô tô, 1 phòng khách, 1bếp, 1 toilet.
- Right Column:** Features "KIẾN TRÚC 4 PHƯƠNG" and "TIN KIẾN TRÚC" sections.

- Footer:** Contains the company name "CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KIẾN TRÚC HÀ NỘI", address "Văn phòng giao dịch: Phố Long Hồ, Cầu Thịnh Cầu Ngang, Hà Nội (Ngã 4, ngã 4 A, La Thành cũ), v.v.", and contact information including phone numbers and email.

Hình 1.5: Công ty cổ phần xây dựng và kiến trúc Hà Nội – HAAC



a. Nội dung:

Website quảng bá của Công ty cổ phần xây dựng và kiến trúc Hà Nội – HAAC., JSC tiên thân hoạt động bởi một số kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng làm việc nhiều năm tại các công ty, tổng công ty nhà nước.

Công ty chuyên kinh doanh

- Thiết kế xây dựng công trình nhà dân dụng: nhà dân, biệt thự, khách sạn - nhà hàng.
- Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp: nhà máy, xí nghiệp, kho xưởng sản xuất
- Thiết kế giao thông thuỷ lợi, cơ sở hạ tầng, khu đô thị, khu chế xuất, khu công nghiệp, khu du lịch sinh thái, công trình thể thao, công trình văn hoá, đường dây tải điện và trạm biến áp đến 35KV;
- Tư vấn, xin phép Xây dựng/ Phòng cháy chữa cháy/ Môi trường;
- Thi công công trình xây dựng; Tư vấn kỹ thuật, chất lượng xây dựng; Giám sát thi công công trình dân dụng, công nghiệp;
- Quy hoạch sử dụng đất và kiến trúc cảnh quan; Thiết kế đô thị và thiết kế cảnh quan; Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật;
- Mua bán, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật điện, nước, vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng;
- Sản xuất, mua bán thiết bị nội thất văn phòng và gia đình, Trang trí nội, ngoại thất;
- San lấp mặt bằng khu công nghiệp, khu chế xuất, cảng biển, cảng sông và các công trình xây dựng;
- Thi công tượng đài, biểu tượng nghệ thuật, biểu tượng kiến trúc, phù điêu, tranh ảnh hoành tráng. Thi công tu bổ, trùng tu, tôn tạo các công trình di tích lịch sử, di tích văn hóa được xếp hạng;
- Dịch vụ tư vấn, trồng trọt, mua bán hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Mua bán máy móc chuyên ngành công nghiệp, nông nghiệp;
- Môi giới thương mại;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

b. Chức năng

- Hiện thị thông tin chi tiết về công ty.
- Hiện thị danh sách hình ảnh các sản phẩm, dịch vụ của công ty.
- Hiện thị thông tin bảng giá, qui trình sản xuất liên quan sản phẩm.
- Hiện thị danh sách các tin tức, sự kiện của công ty.
- Hiện thị mục tuyển dụng.
- Chức năng hỗ trợ trực tuyến: là có thể trả lời tư vấn cho khách hàng trực tiếp qua yahoo..
- Chức năng liên hệ : Cho phép khách liên hệ, phản hồi, đặt hàng với doanh nghiệp thông qua hệ thống website khi có nhu cầu.

c. Bố cục trình bày

- Banner: hình ảnh, logo công ty, hỗ trợ trực tuyến
- Menu ngang: (đặt trên banner) danh mục trang chủ, giới thiệu công ty, sản phẩm, văn bản pháp luật, liên hệ.
- Menu dọc: danh mục dịch vụ sản phẩm, quảng cáo, đối tác, tin tức, hình ảnh quảng bá.
- Footer: tên công ty, địa chỉ, email.

Màu sắc chủ đạo là nền trắng , chữ đen, nền đỏ chữ trắng, đen.

### **1.1.2. Một số khảo sát về giá thành xây dựng website**

Hiện nay trên thị trường có rất nhiều công ty thiết kế website phục vụ nhu cầu thiết yếu của các doanh nghiệp, công ty, cá nhân sau đây là một số các tham khảo về thời gian, giá thành xây dựng 1 trang web của một số công ty chuyên thiết kế web.

❖ Công ty TNHH Tin Học Phan Anh Huy - <http://www.thietkewebtop.com>.

Tuỳ theo nhu cầu xây dựng website mà khách hàng có thể chọn các gói website hoặc có thể tham khảo báo giá xây dựng website của công ty:

- Thiết kế web cửa hàng:

Giá trọn gói 220\$, (Bảo trì website miễn phí 12 tháng về mặt kĩ thuật).

Phí duy trì domain - hosting & bảo trì web năm tiếp theo: \$ 50.

- Thiết kế web doanh nghiệp :

Giá trọn gói: \$ 270 (sử dụng 01 năm)( bảo trì web miễn phí 12 tháng về mặt kĩ thuật).

Phí duy trì domain - hosting & bảo trì web năm sau: \$ 60

❖ Công ty thiết kế web Thiên Việt - <http://www.vietweblink.net>

Chú ý: Các gói dưới đây đã bao gồm 1 tên miền quốc tế và hosting miễn phí một năm.

Thiết kế website doanh nghiệp: giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ: chi phí từ 4.5 triệu - 7.5 triệu.

Thiết kế website dành cho công ty du lịch, đặt tours, khách sạn, giới thiệu địa danh : chi phí từ 8 triệu - 15 triệu.

❖ Công ty TNHH Giải Pháp Tin Học NON Việt Nam - <http://non.vn>

Một website NON.VN thực hiện giá tối thiểu là 5.900.000 VNĐ. Vì dưới số tiền đó NON.VN không đủ chi phí để có đội ngũ phục vụ quý khách gồm: Tư vấn trực tuyến, tư vấn đầu tư website, tư vấn từ khóa, tư vấn tên miền, tư vấn chiến lược quảng bá web, dịch vụ khách hàng, thiết kế đồ họa xử lý hình ảnh, thiết kế flash, lập trình web, nhân viên kinh doanh, test bảo mật, sao lưu back up, quản trị hosting - server, chép đĩa bàn giao, tài liệu hướng dẫn, nhân viên chăm sóc khách hàng sau thiết kế, cập nhật vá lỗi hệ thống nếu có.

Trên đó là một số thông tin về giá thành xây dựng web của một số công ty, qua đó ta thấy giá thành để xây dựng một trang web ít nhất là trên 4 triệu. Với giá thành này sẽ là hơi cao cho những công ty, doanh nghiệp, cửa hàng nhỏ. Vì vậy giải pháp đề ra là xây dựng một web mẫu cho nhiều công ty, doanh nghiệp nhỏ đều có thể dùng bằng cách thay đổi giao diện, nội dung tùy theo mỗi công ty là rất hữu ích.

### **1.1.3. Nhận xét chung.**

Từ khảo sát thực tế các website quảng bá hình ảnh công ty em nhận thấy những thành phần cơ bản mà mỗi website đều thể hiện được là:

#### a. Nội dung website

- Giới thiệu về công ty bao gồm: tên, hình ảnh, địa chỉ, số đt, email, lịch sử hình thành, cơ cấu tổ chức, thành tựu, ngành nghề kinh doanh.
- Sản phẩm: danh mục từng loại sản phẩm, tên sản phẩm, hình ảnh, mô tả...
- Quảng cáo: Hình ảnh quảng bá của một số đối tác liên kết.
- Tin tức: nội dung tin tức, sự kiện, hoạt động của công ty, thông liên quan trong ngành trong hoặc ngoài nước.
- Đếm số người truy cập website.

#### b. Chức năng (Người dùng):

- Xem thông tin chi tiết giới thiệu về công ty, doanh nghiệp.

- Xem danh sách hình ảnh, thông tin các sản phẩm của công ty.
  - Xem các tin tức, sự kiện, hoạt động của công ty, các tin tức liên quan trong ngành.
  - Chức năng liên hệ : Cho phép khách liên hệ, phản hồi, đặt hàng với doanh nghiệp thông qua hệ thống website khi có nhu cầu.
- c. Bố cục trình bày:
- Một trang chủ ấn tượng : có hiển thị đầy đủ các chức năng của web site, hình ảnh, logo công ty....
  - Một menu top với các menu con như: trang chủ, giới thiệu, hoạt động, liên hệ, .....
  - Một menu giới thiệu sản phẩm cho phép xem dưới dạng nhiều danh mục sản phẩm.
  - Một menu tin tức cho xem ở nhiều mục con.
  - Banner quảng cáo trực tuyến : đăng tải, quản lý logo, banner của đối tác trên website mình tạo nguồn thu từ website.

## **1.2. Cơ sở lý thuyết xây dựng bài toán**

### **1.2.1. Kỹ thuật xây dựng web ứng dụng cho quảng bá công ty**

#### a. Cấu trúc web ứng dụng cho quảng bá, giới thiệu hình ảnh công ty

Website giới thiệu, quảng bá thông tin, hình ảnh công ty có các phần chính như: trang chủ, giới thiệu công ty, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, trang liên hệ.

Phần phụ là những thông tin quảng cáo (banner - cột dọc bên phải, trái trang web) và thông tin liên hệ với chủ sở hữu website khi có nhu cầu quảng cáo.

Ngoài ra web site giới thiệu, quảng bá công ty sẽ có thêm chức năng liên hệ mục đích là trả lời, tư vấn khách hàng khi khách hàng liên hệ.

#### b. Thiết kế giao diện cơ bản

Giao diện của website được xem là một trong những bộ phận cấu thành nên bộ mặt và làm tăng thêm giá trị của công ty, tác động đến sự cảm nhận độ tin cậy về công ty đối với khách hàng và đối tác. Vì vậy công đoạn thiết kế giao diện website là rất quan trọng, được thực hiện đầu tiên và là nhân tố quyết định đến giá trị của website đó.

- Lựa chọn màu phù hợp cho website

Màu an toàn nhất, dễ đọc hơn và chuyên nghiệp là sự kết hợp của chữ đen nền trắng. Theo khả năng trung bình của mắt người - màu đỏ và xanh lá cây sẽ rõ ràng nhất nếu được đặt ở giữa. Trắng, đen, vàng và xanh dương thì rõ ràng hơn khi được đặt ở vùng biên. Với mục đích để thu hút sự chú ý của người đọc thì màu đỏ hoặc những

màu sắc sỡ khác có thể giúp ích được cho mục đích của bạn. Những màu sáng khác cũng rất tốt cho chế độ hiển thị nội dung trên màn hình máy tính mà có thể được xem trong một thời gian dài. Những màu này cũng thích hợp với những người dùng lớn tuổi. Nếu muốn màu sắc khi thiết kế trang web phải khác biệt với nhau thì những màu xanh đậm, đỏ, màu tía, màu xám, vàng và da cam là những gam màu tốt.

- Thiết kế hướng tới người sử dụng

Giao diện đồ họa cho người sử dụng (GUI) được thiết kế nhằm cho người dùng điều khiển trực tiếp máy tính của họ. Ngày nay, người sử dụng yêu cầu một mức độ hoàn hảo của mọi thiết kế giao diện đồ họa, kể cả các trang web. Mục đích là cung cấp mọi cần thiết cho tất cả độc giả quan trọng của chúng ta, mô phỏng công nghệ web cho mọi mong chờ của họ, và không bao giờ đòi hỏi người đọc chỉ đơn giản là làm theo một giao diện mà đặt những cản trở không cần thiết lên con đường của họ.

Đây là nơi nghiên cứu của chúng ta về các nhu cầu và tâm lý học khách hàng là những yếu tố quyết định. Không thể thiết kế cho một độc giả vô danh mà chúng ta không biết đến các yêu cầu của người đó. Chúng ta nên tạo các kịch bản mẫu cho các nhóm độc giả đang tìm kiếm thông tin trên web site của chúng ta. Một độc giả có kinh nghiệm tìm một mẫu tin nhất định có được giúp đỡ hay cản trở bởi thiết kế của chúng ta? Một độc giả mới có bị lúng túng trước một hệ thống menu phức tạp? Thử nghiệm các thiết kế của chúng ta và nhận các phản hồi từ độc giả là phương pháp tốt nhất để tìm ra các ý tưởng thiết kế cho phép độc giả nhận được cái họ muốn từ web site của chúng ta.

- Các giúp đỡ định hướng rõ ràng

Với thực tại của công nghệ web, đa số độc giả tương tác với các trang web bằng cách thực hiện các liên kết giữa các tài liệu. Vấn đề chủ yếu của giao diện trong các web site là độc giả không ý thức được họ đang ở đâu trong tổ chức thông tin. Các biểu tượng nhất quán, dễ hiểu, các lược đồ đồ họa đồng nhất và bản khái quát (đồ họa hay văn bản), màn hình tổng hợp có thể cho độc giả sự tin tưởng là họ có thể tìm thấy cái họ tìm mà không lãng phí thời gian.

Độc giả phải luôn có khả năng quay trở lại trang chủ và các điểm chủ chốt trên web site của chúng ta. Các liên kết cơ bản này nên có trên mọi trang web của chúng ta, nó thường là các nút ấn đồ họa với hai mục đích: tạo các mối liên kết cơ bản và giúp

tạo một biểu tượng đồ họa thông báo cho độc giả biết họ vẫn còn đang ở trong web site của chúng ta.

- Không có trang cuối cùng (dead-end)

Mọi trang web nên có ít nhất một liên kết. Các trang "dead-end" - các trang không móc nối đến các trang khác trong cùng site - không chỉ là một sự thất vọng với độc giả, chúng thường làm mất khả năng đưa độc giả đến với các trang khác trong web site của chúng ta.

Các trang web thường được đưa ra không có lời tựa đầu: độc giả thường tạo hay đi theo các liên kết thẳng đến các trang cất sâu trong cấu trúc của web site. Do vậy họ có thể không bao giờ nhìn thấy trang chủ (Homepage) hoặc các thông tin mở đầu trên web site của chúng ta. Nếu các trang phía dưới của site không có các liên kết quay lên, về trang chủ hoặc quay lại menu, độc giả thực chất là bị loại khỏi việc truy nhập đến các phần còn lại của web site.

- Cho phép truy nhập trực tiếp

Mục đích là cung cấp cho độc giả thông tin họ cần với ít bước nhất và với thời gian ngắn nhất. Điều này có nghĩa là chúng ta cần thiết kế cấu trúc thông tin hiệu quả nhất, giảm tối đa các bước qua hệ thống menu. Các nghiên cứu về giao diện chỉ ra rằng độc giả thích các menu mà có từ 5 đến 7 liên kết, và độc giả cũng thích ít màn hình dày đặc các lựa chọn hơn là nhiều trang với các menu đơn giản.

- Bể thông và ảnh hưởng

Độc giả không chịu đựng thời gian trễ dài (thời gian chờ đợi trang web tải xong). Các thiết kế trang web mà không thích hợp với tốc độ truy nhập mạng của độc giả sẽ chỉ làm cho họ thêm thất vọng. Nếu độc giả chỉ là một người dạo chơi web bình thường sử dụng modem tốc độ 28.8 kbps qua đường điện thoại, thật đại dột đặt một ảnh lớn (kích thước) lên trang web, độc giả sẽ không đủ kiên nhẫn chờ đến khi ảnh được nạp xuống. Thế nhưng, nếu chúng ta xây dựng một web site cho nội bộ (intranet) trường học, doanh nghiệp, nơi mà mọi người truy nhập web server với tốc độ mạng LAN hay cao hơn nữa, thì chúng ta lại nên sử dụng nhiều ảnh và multimedia.

- Đơn giản và nhất quán

Độc giả sẽ không ấn tượng với sự phức tạp không lý do, đặc biệt các độc giả phụ thuộc vào web site của chúng ta về thời gian hoặc thông tin chính xác, liên quan đến công việc. Các biểu tượng nên đơn giản, quen thuộc là dễ hiểu với độc giả.

- Tính ổn định thiết kế

Nếu chúng ta mong muốn thuyết phục độc giả của chúng ta rằng cái mà chúng ta cung cấp là chính xác, đáng tin cậy, chúng ta cũng phải thiết kế website của chúng ta cẩn thận, giống như chúng ta tạo các mối liên hệ với các doanh nghiệp khác, với cùng sự biên tập và các trình độ thiết kế cao.

Tính ổn định chức năng trong thiết kế web có nghĩa là giữ các thành phần giao tiếp của web site làm việc ổn định. Tính ổn định chức năng có hai thành phần - đặt các vật đúng chỗ ngay từ đầu khi thiết kế web site, và sau đó giữ chúng hoạt động nhịp nhàng trong suốt thời gian.

- Phản hồi và đối thoại

Thông qua hình ảnh đồ họa, các nút bấm, các liên kết đặt một nơi duy nhất, thiết kế web của chúng ta nên đưa ra khả năng xác nhận vị trí, lựa chọn của độc giả. Phản hồi cũng có nghĩa là bước chuẩn bị cho việc trả lời, đáp ứng các đòi hỏi, góp ý của độc giả. Các web site thiết kế tốt luôn cung cấp mối liên hệ trực tiếp tới ban biên tập hoặc "webmaster" phụ trách kỹ thuật của site. Lên kế hoạch đảm bảo quan hệ liên tục với các độc giả là quan trọng sống còn đối với sự thành công lâu dài của một doanh nghiệp.

c. Những yếu tố tạo nên tính hiệu quả cho website.

Nếu doanh nghiệp sản xuất ra một sản phẩm mới mà không có một hoạt động marketing nào để quảng cáo đó thì liệu thị trường có biết đến sản phẩm đó không? Vì thế, sau khi có website, doanh nghiệp phải chú trọng marketing cho website của mình bằng nhiều hình thức, marketing trên mạng (đặt banner quảng cáo; email giới thiệu dịch vụ, sản phẩm ...) và marketing truyền thống (như in địa chỉ website lên danh thiếp, các mẫu quảng cáo, bao bì, tài liệu giao dịch của doanh nghiệp ...)

Nếu làm tốt marketing có nhiều người truy cập nhưng phần nội dung, hình thức chức năng website nghèo nàn không chuyên nghiệp thì khó làm cho người ta quay lại lần hai.

Để website mang lại hiệu quả có 4 yếu tố cơ bản cần phải thỏa mãn: Chất lượng website, marketing website, chất lượng dịch vụ hỗ trợ và tính hấp dẫn người xem.

❖ **Chất lượng website:**

Là yếu tố chính để giữ chân và tạo ấn tượng tốt cho người xem điều này được đánh giá thông qua các yếu tố: Trình bày thiết kế website, bố cục trang nhã, rõ ràng, đơn giản không bề bộn, không có quá nhiều thông tin trên một trang ...

- Thông tin: Thông tin phải chính xác, đầy đủ, súc tích, được cập nhật thường xuyên và hữu dụng cho người xem.
- Tốc độ hiển thị: Tốc độ hiển thị trang web phải nhanh nếu không người xem sẽ chán và bỏ qua, đặc biệt ở Việt Nam tốc độ truy cập Internet nhiều nơi vẫn còn rất chậm.
- Các chức năng tiện ích phục vụ người xem như form thông tin phản hồi liên hệ, tìm kiếm chọn hàng, đặt hàng ... tránh mất thời gian gây phiền phức cho người xem.

❖ **Quảng bá website:**

Đây là khâu quan trọng nhất để thu hút người vào xem website (chủ yếu là lần đầu). Nếu không marketing thì gần như không ai biết đến địa chỉ website này từ đó dẫn đến hàng năm chỉ có một số lượng rất ít người vào xem làm cho website trở nên vô dụng.

❖ **Hỗ trợ khách hàng:**

Nếu doanh nghiệp làm tốt khâu chất lượng website và marketing thì điều còn lại là chất lượng dịch vụ hỗ trợ người xem (khách hàng), tốc độ phục vụ trả lời email, xử lý đơn hàng, cung cấp thông tin theo yêu cầu của từng người ...

❖ **Tính hấp dẫn người xem:**

Nếu người xem chỉ xem một lần rồi không bao giờ vào xem nữa thì website của doanh nghiệp cũng thực sự không mang lại lợi ích nhiều. Do đó, trên website của doanh nghiệp cần phải có những thông tin đầy đủ, bổ ích, cập nhật ... đáp ứng đúng nhu cầu của người xem. Vì là website của doanh nghiệp nên đa số chỉ có mục đích trưng bày thông tin, hình ảnh sản phẩm, giới thiệu dịch vụ, thông tin về doanh nghiệp chứ không có nhiều thông tin mang tính thời sự. Song đối tượng người xem cũng chỉ là những ai đã có chủ ý tìm thông tin về sản phẩm mà doanh nghiệp cung cấp hay có nhu



cầu về dịch vụ của doanh nghiệp vì thế thông tin phải chính xác, đầy đủ, có tính hệ thống.

### **1.2.2. Tìm hiểu về web**

#### **a. Các khái niệm cơ bản về Web**

Web là một dịch vụ phổ biến nhất hiện nay trên Internet, 85% các giao dịch trên Internet ước lượng thuộc về WWW. Ngày nay số Website trên thế giới đã đạt tới con số khổng lồ. WWW cho phép bạn truy xuất thông tin văn bản, hình ảnh, âm thanh, video trên toàn thế giới. Thông qua Website, các quý công ty có thể giảm thiểu tối đa chi phí in ấn và phân phát tài liệu cho khách hàng ở nhiều nơi.

#### **b. Cách tạo trang Web:**

Có nhiều cách để tạo trang Web - Có thể tạo trang Web trên bất kì chương trình xử lí văn bản nào:

Tạo Web bằng cách viết mã nguồn bởi một trình soạn thảo văn bản như: Notepad, WordPad,... là những chương trình soạn thảo văn bản có sẵn trong Window.

Thiết kế bằng cách dùng Web Wizard và công cụ của Word 97, Word 2000.

Thiết kế Web bằng các phần mềm chuyên nghiệp: FrontPage, Dreamweaver, Nescape Editor,... Phần mềm chuyên nghiệp như DreamWeaver sẽ giúp bạn thiết kế trang Web dễ dàng hơn, nhanh chóng hơn, phần lớn mã lệnh HTML sẽ có sẵn trong phần Code cho bạn.

Để xây dựng một ứng dụng Web hoàn chỉnh và có tính thương mại, bạn cần kết hợp cả Client Script (kịch bản trình khách) và Server Script (kịch bản trên trình chủ) với một loại cơ sở dữ liệu nào đó, chẳng hạn như: MS Access, SQL Server, MySQL, Oracle,...

Khi bạn muốn triển khai ứng dụng Web trên mạng, ngoài các điều kiện về cấu hình phần cứng, bạn cần có trình chủ Web thường gọi là Web Server.

#### **c. Trình duyệt Web(Web Client hay Web Browser):**

Trình duyệt Web là công cụ truy xuất dữ liệu trên mạng, là phần mềm giao diện trực tiếp với người sử dụng. Nhiệm vụ của Web Browser là nhận các yêu cầu của người dùng, gửi các yêu cầu đó qua mạng tới các Web Server và nhận các dữ liệu cần thiết từ Server để hiển thị lên màn hình. Để sử dụng dịch vụ WWW, Client cần có 1

chương trình duyệt Web, kết nối vào Internet thông qua một ISP. Các trình duyệt thông dụng hiện nay là: Microsoft Internet Explorer và Netscape Navigator. Internet Explorer là một trình duyệt chuẩn cho phép trình bày nội dung do Web server cung cấp, cho phép đăng kí tới bất kì Website nào trên Internet, hỗ trợ trình bày trang Web.

d. Webservice:

Webservice: là một máy tính được nối vào Internet và chạy các phần mềm được thiết kế. Webservice đóng vai trò một chương trình xử lí các nhiệm vụ xác định, như tìm trang thích hợp, xử lí tổ hợp dữ liệu, kiểm tra dữ liệu hợp lệ.... Webservice cũng là nơi lưu trữ cơ sở dữ liệu, là phần mềm đảm nhiệm vai trò Server cung cấp dịch vụ Web.

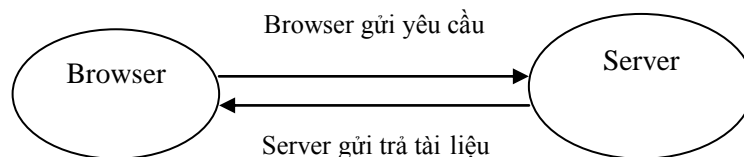
Webservice hỗ trợ các công nghệ khác nhau:

- IIS (Internet Information Service) : Hỗ trợ ASP, mở rộng hỗ trợ PHP
- Apache:Hỗ trợ PHP
- Tomcat:Hỗ trợ JSP(Java Servlet Page)

e. Phân loại Web

❖ Web tĩnh:

- Tài liệu được phân phát rất đơn giản từ hệ thống file của Server
- Định dạng các trang web tĩnh là các siêu liên kết, các trang định dạng Text, các hình ảnh đơn giản.
- Ưu điểm: CSDL nhỏ nên việc phân phát dữ liệu có hiệu quả rõ ràng, Server có thể đáp ứng nhu cầu Client một cách nhanh chóng. Ta nên sử dụng Web tĩnh khi không thay đổi thông tin trên đó.
- Nhược điểm: Không đáp ứng được yêu cầu phức tạp của người sử dụng, không linh hoạt,...

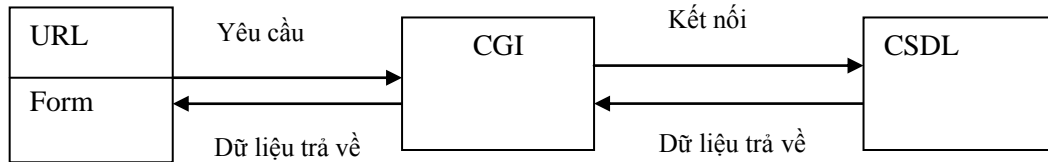


Hình 1.6. Hoạt động của trang Web tĩnh

❖ Web động:

Về cơ bản nội dung của trang Web động như một trang Web tĩnh, ngoài ra nó còn có thể thao tác với CSDL để đáp ứng nhu cầu phức tạp của một trang Web. Sau khi

nhận được yêu cầu từ Web Client, chẳng hạn như một truy vấn từ một CSDL đặt trên Server, ứng dụng Internet Server sẽ truy vấn CSDL này, tạo một trang HTML chứa kết quả truy vấn rồi gửi trả cho người dùng.



Hình 1.7 Hoạt động của Web

### 1.2.3. Ngôn ngữ cơ bản HTML

Trang Web là sự kết hợp giữa văn bản và các thẻ HTML. HTML là chữ viết tắt của Hyper Text Markup Language được hội đồng World Wide Web Consortium (W3C) quy định. Một tập tin HTML chẳng qua là một tập tin bình thường, có đuôi. html hoặc. htm.

HTML giúp định dạng văn bản trong trang Web nhờ các thẻ. Hơn nữa, các thẻ html có thể liên kết từ hoặc một cụm từ với các tài liệu khác trên Internet. Đa số các thẻ HTML có dạng thẻ đóng mở. Thẻ đóng dùng chung từ lệnh giống như thẻ mở, nhưng thêm dấu xiên phải (/). Ngôn ngữ HTML qui định cú pháp không phân biệt chữ hoa chữ thường. Ví dụ, có thể khai báo <html> hoặc <HTML>. Không có khoảng trắng trong định nghĩa thẻ.

#### a. Cấu trúc chung của một trang HTML

```

<html>
<head>
<title>Tiêu đề của trang Web</title>
</head>
<body>
<!--các thẻ Html và nội dung sẽ hiển thị-->
</body>
  
```

</html>

b. Các thẻ HTML cơ bản:

- Thẻ <head>.... </head>: Tạo đầu mục trang
- Thẻ <title>... </title>:

Tạo tiêu đề trang trên thanh tiêu đề, đây là thẻ bắt buộc. Thẻ **title** cho phép bạn trình bày chuỗi trên thanh tựa đề của trang Web mỗi khi trang Web đó được duyệt trên trình duyệt Web.

- Thẻ <body>... </body>:

Tất cả các thông tin khai báo trong thẻ <body> đều có thể xuất hiện trên trang Web. Những thông tin này có thể nhìn thấy trên trang Web.

- Các thẻ định dạng khác.

Thẻ <p>.. </p>: Tạo một đoạn mới

Thẻ <font>... </font>: Thay đổi phông chữ, kích cỡ và màu kí tự.

.....

- Thẻ định dạng bảng <table>.. </table>:

Đây là thẻ định dạng bảng trên trang Web. Sau khi khai báo thẻ này, bạn phải khai báo các thẻ hàng <tr> và thẻ cột <td> cùng với các thuộc tính của nó.

- Thẻ hình ảnh <img>:

Cho phép bạn chèn hình ảnh vào trang Web. Thẻ này thuộc loại thẻ không có thẻ đóng.

- Thẻ liên kết <a>... </a>:

Là loại thẻ dùng để liên kết giữa các trang Web hoặc liên kết đến địa chỉ Internet, Mail hay Intranet(URL) và địa chỉ trong tập tin trong mạng cục bộ (UNC).

- Các thẻ Input:

Thẻ Input cho phép người dùng nhập dữ liệu hay chỉ thị thực thi một hành động nào đó, thẻ Input bao gồm các loại thẻ như: text, password, submit, button, reset, checkbox, radio, hidden, image.

- Thẻ Textarea: <Textarea>.... </Textarea>:

Thẻ Textarea cho phép người dùng nhập liệu với rất nhiều dòng. Với thẻ này bạn không thể giới hạn chiều dài lớn nhất trên trang Web.

- Thẻ Select:

Thẻ Select cho phép người dùng chọn phần tử trong tập phương thức đã được định nghĩa trước.

Nếu thẻ Select cho phép người dùng chọn một phần tử trong danh sách phần tử thì thẻ Select sẽ giống như combobox.

Nếu thẻ Select cho phép người dùng chọn nhiều phần tử cùng một lần trong danh sách phần tử, thẻ Select đó là dạng listbox.

- Thẻ Form

Khi bạn muốn submit dữ liệu người dùng nhập từ trang Web phía Client lên phía Server, bạn có hai cách để làm điều này ứng với hai phương thức POST và GET trong thẻ form.

Trong một trang Web có thể có nhiều thẻ Form khác nhau, nhưng các thẻ Form này không được lồng nhau, mỗi thẻ form sẽ được khai báo hành động (action) chỉ đến một trang khác.

#### **1.2.4. Ngôn ngữ lập trình PHP**

a. Khái niệm PHP

PHP là chữ viết tắt của “Personal Home Page” do Rasmus Lerdorf tạo ra năm 1994. Vì tính hữu dụng của nó và khả năng phát triển, PHP bắt đầu được sử dụng trong môi trường chuyên nghiệp và nó trở thành ”PHP:Hypertext Preprocessor”

Thực chất PHP là ngôn ngữ kịch bản nhúng trong HTML, nói một cách đơn giản đó là một trang HTML có nhúng mã PHP, PHP có thể được đặt rải rác trong HTML.

PHP là một ngôn ngữ lập trình được kết nối chặt chẽ với máy chủ, là một công nghệ phía máy chủ (Server-Side) và không phụ thuộc vào môi trường (cross-platform). Đây là hai yếu tố rất quan trọng, thứ nhất khi nói công nghệ phía máy chủ tức là nói đến mọi thứ trong PHP đều xảy ra trên máy chủ, thứ hai, chính vì tính chất không phụ thuộc môi trường cho phép PHP chạy trên hầu hết trên các hệ điều hành như Windows, Unix và nhiều biến thể của nó... Đặc biệt các mã kịch bản PHP viết trên máy chủ này sẽ

làm việc bình thường trên máy chủ khác mà không cần phải chỉnh sửa hoặc chỉnh sửa rất ít.

Khi một trang Web muốn được dùng ngôn ngữ PHP thì phải đáp ứng được tất cả các quá trình xử lý thông tin trong trang Web đó, sau đó đưa ra kết quả ngôn ngữ HTML.

Khác với ngôn ngữ lập trình, PHP được thiết kế để chỉ thực hiện điều gì đó sau khi một sự kiện xảy ra (ví dụ, khi người dùng gửi một biểu mẫu hoặc chuyển tới một URL).

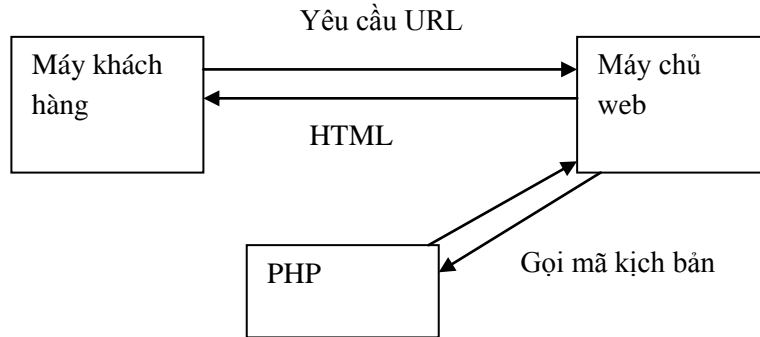
b. Tại sao nên dùng PHP:

- Để thiết kế Web động có rất nhiều ngôn ngữ lập trình khác nhau để lựa chọn, mặc dù cấu hình và tính năng khác nhau nhưng chúng vẫn đưa ra những kết quả giống nhau. Chúng ta có thể lựa chọn cho mình một ngôn ngữ : ASP, PHP, Java, Perl... và một số loại khác nữa. Vậy tại sao chúng ta lại nên chọn PHP. Rất đơn giản, có những lí do sau mà khi lập trình Web chúng ta không nên bỏ qua sự lựa chọn tuyệt vời này.
- PHP được sử dụng làm Web động vì nó nhanh, dễ dàng, tốt hơn so với các giải pháp khác.
- PHP có khả năng thực hiện và tích hợp chặt chẽ với hầu hết các cơ sở dữ liệu có sẵn, tính linh động, bền vững và khả năng phát triển không giới hạn.
- Đặc biệt PHP là mã nguồn mở do đó tất cả các đặc tính trên đều miễn phí, và chính vì mã nguồn mở sẵn có nên cộng đồng các nhà phát triển Web luôn có ý thức cải tiến nó, nâng cao để khắc phục các lỗi trong các chương trình này.
- PHP vừa dễ với người mới sử dụng vừa có thể đáp ứng mọi yêu cầu của các lập trình viên chuyên nghiệp, mọi ý tưởng của các bạn PHP có thể đáp ứng một cách xuất sắc.

Cách đây không lâu ASP vốn được xem là ngôn ngữ kịch bản phổ biến nhất, vậy mà bây giờ PHP đã bắt kịp ASP, bằng chứng là nó đã có mặt trên 12 triệu Website.

c. Hoạt động của PHP

Vì PHP là ngôn ngữ của máy chủ nên mã lệnh của PHP sẽ tập trung trên máy chủ để phục vụ các trang Web theo yêu cầu của người dùng thông qua trình duyệt. Hình 1.8 là sơ đồ hoạt động của PHP:



Hình1.8 Sơ đồ hoạt động

Khi người dùng truy cập Website viết bằng PHP, máy chủ đọc mã lệnh PHP và xử lý chúng theo các hướng dẫn được mã hóa. Mã lệnh PHP yêu cầu máy chủ gửi một dữ liệu thích hợp (mã lệnh HTML) đến trình duyệt Web. Trình duyệt xem nó như là một trang HTML tiêu chuẩn. Như ta đã nói, PHP cũng chính là một trang HTML nhưng có nhúng mã PHP và có phần mở rộng là HTML. Phần mở của PHP được đặt trong thẻ mở `<?php` và thẻ đóng `?>`. Khi trình duyệt truy cập vào một trang PHP, Server sẽ đọc nội dung file PHP lên và lọc ra các đoạn mã PHP và thực thi các đoạn mã đó, lấy kết quả nhận được của đoạn mã PHP thay thế vào chỗ ban đầu của chúng trong file PHP, cuối cùng Server trả về kết quả cuối cùng là một trang nội dung HTML về cho trình duyệt.

### 1.2.5. Cơ sở dữ liệu MySQL

❖ Giới thiệu cơ sở dữ liệu:

MySQL là ứng dụng cơ sở dữ liệu mã nguồn mở phổ biến nhất hiện nay (theo [www.mysql.com](http://www.mysql.com)) và được sử dụng phối hợp với PHP. Trước khi làm việc với MySQL cần xác định các nhu cầu cho ứng dụng.

MySQL là cơ sở dữ liệu có trình giao diện trên Windows hay Linux, cho phép người sử dụng có thể thao tác các hành động liên quan đến nó. Việc tìm hiểu từng công nghệ trước khi bắt tay vào việc viết mã kịch bản PHP, việc tích hợp hai công nghệ PHP và MySQL là một công việc cần thiết và rất quan trọng.

❖ Mục đích sử dụng cơ sở dữ liệu:

Mục đích sử dụng cơ sở dữ liệu bao gồm các chức năng như: lưu trữ (storage), truy cập (accessibility), tổ chức (organization) và xử lý (manipulation).

- Lưu trữ: Lưu trữ trên đĩa và có thể chuyển đổi dữ liệu từ cơ sở dữ liệu này sang cơ sở dữ liệu khác, nếu bạn sử dụng cho quy mô nhỏ, bạn có thể chọn cơ sở dữ liệu nhỏ như: Microsoft Excel, Microsoft Access, MySQL, Microsoft Visual FoxPro,... Nếu ứng dụng có quy mô lớn, bạn có thể chọn cơ sở dữ liệu có quy mô lớn như: Oracle, SQL Server,...
- Truy cập: Truy cập dữ liệu phụ thuộc vào mục đích và yêu cầu của người sử dụng, ở mức độ mang tính cục bộ, truy cập cơ sở dữ liệu ngay trong cơ sở dữ liệu với nhau, nhằm trao đổi hay xử lý dữ liệu ngay bên trong chính nó, nhưng do mục đích và yêu cầu người dùng vượt ra ngoài cơ sở dữ liệu, nên bạn cần có các phương thức truy cập dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu với nhau như: Microsoft Access với SQL Server, hay SQL Server và cơ sở dữ liệu Oracle....
- Tổ chức: Tổ chức cơ sở dữ liệu phụ thuộc vào mô hình cơ sở dữ liệu, phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu tức là tổ chức cơ sở dữ liệu phụ thuộc vào đặc điểm riêng của từng ứng dụng. Tuy nhiên khi tổ chức cơ sở dữ liệu cần phải tuân theo một số tiêu chuẩn của hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm tăng tính tối ưu khi truy cập và xử lý.
- Xử lý: Tùy vào nhu cầu tính toán và truy vấn cơ sở dữ liệu với các mục đích khác nhau, cần phải sử dụng các phát biểu truy vấn cùng các phép toán, phát biểu của cơ sở dữ liệu để xuất ra kết quả như yêu cầu. Để thao tác hay xử lý dữ liệu bên trong chính cơ sở dữ liệu ta sử dụng các ngôn ngữ lập trình như: PHP, C++, Java, Visual Basic,...



## CHƯƠNG 2: CHỨC NĂNG HỆ THỐNG VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

### 2.1. Phân tích bài toán

#### 2.1.1 Mô tả bài toán

Bài toán là xây dựng 1 trang web mẫu ứng dụng quảng bá, giới thiệu công ty. Trang web này không chỉ 1 công ty sử dụng mà có thể nhiều công ty cùng sử dụng, bằng cách thay đổi một số chức năng cho trang web, nội dung, màu sắc, bố cục trình bày thì sẽ tạo ra nét riêng biệt trên mỗi web site của mỗi công ty.

Website cho phép công ty thực hiện một số chức năng sau:

- Quảng bá, giới thiệu hình ảnh, thương hiệu về công ty.
- Giới thiệu thông tin các loại sản phẩm, dịch vụ mà công ty kinh doanh sản xuất.
- Cập nhập mọi tin tức, sự kiện của công ty và tin tức liên quan trong ngành đến với khách hàng.
- Công ty còn có nguồn thu ngay trên web site của mình bằng cách cho phép các công ty doanh nghiệp quản lý các banner, logo của các đối tác trên website mình dưới hình thức quảng cáo.
- Công ty có thể trao đổi tư vấn giải đáp mọi thắc mắc cho khách hàng qua chức năng liên hệ.
- Trên website còn chức năng tiện ích đếm số người truy cập, cập nhập thông tin thị trường như giá vàng, giá ngoại tệ...

#### 2.1.2 Các yêu cầu đặt ra cho bài toán

Qua mô tả bài toán , yêu cầu cho một website là:

##### a. Về mặt thiết bị và phần mềm

- Một máy làm Web Server
- Hệ cơ sở dữ liệu được dùng là My SQL.
- Các công cụ phần mềm khác dùng để lập trình và thiết kế Web(Dreamweaver...).

##### b. Yêu cầu trang web

Với một web site ứng dụng quảng bá hình ảnh công ty trực tuyến thì hoạt động của nó bao gồm 2 phần:

### ❖ Phần thứ nhất dành cho khách hàng

Một khách hàng khi dạo chơi trên một web site giới thiệu công ty thì sẽ quan tâm đến mọi thông tin về công ty. Công ty đó thế nào? Hoạt động ra sao? có kinh doanh sản xuất những sản phẩm gì ? thông tin về sản phẩm đó? vì thế trang web phải thỏa mãn các chức năng sau:

- Hiện thị thông tin, hình ảnh, giới thiệu về công ty .
- Hiện thị danh sách các sản phẩm, dịch vụ của công ty.
- Hiện thị các mục tin tức, sự kiện, hoạt động của công ty. Mục này cho phép chia nhỏ thành nhiều loại tin khác nhau ví dụ tin trong nước, tin quốc tế,...để người dùng dễ dàng theo dõi.
- Chức năng liên hệ, cho phép khách hàng liên hệ, phản hồi, đặt hàng với doanh nghiệp thông qua hệ thống website khi có nhu cầu.
- Các tiện ích: chức năng hiển thị thông tin thị trường như : giá vàng, giá ngoại tệ,...các website liên kết quảng cáo.

### ❖ Phần thứ hai dành cho người quản trị website

Tùy từng user được phân quyền mà có các chức năng quản lý website khác nhau

#### ➤ Quản lý các menu

- Quản lý menu đa cấp
- Có thể thêm mới, sửa xóa các menu
- Sắp đặt các menu: quản lý hiển thị, vị trí của các menu, các menu con.

#### ➤ Quản lý người dùng

- Quản lý người dùng, phân quyền cho các UserName
- Có thể thêm mới, sửa xóa các UserName

#### ➤ Quản lý các banner

- Có thể thêm mới, cập nhật, sửa, xóa các banner.
- Có thể cài đặt các quảng cáo hiển thị ở các vị trí trên website.

#### ➤ Quản lý phần back\_end: là những thông tin về công ty những vấn đề ít thay đổi nhất như giới thiệu công ty, quá trình thành lập, thành tựu đạt được. Thiết lập các thông số của website như Title, Mailserver, MailContact...

#### ➤ Quản lý nội dung

- Trong phần quản lý nội dung cho phép người quản lý viết bài trong quyền hạn của mình như viết bài trong mục nào (tin tức, hoạt động, tin thị trường...) và các bài viết có thể sửa, xóa bài viết khi chưa được đăng.

- Đăng bài: có thể thêm, sửa, xóa các bài viết, đăng các bài đang chờ duyệt hoặc chờ đăng .
- Xóa bài: Có thể xóa bỏ bài đã đăng .
- Quản lý sản phẩm
  - Trong phần quản lý sản phẩm cho phép người quản lý cập nhập các danh mục trong menu sản phẩm(các loại sản phẩm) và chi tiết các sản phẩm trong từng loại sản phẩm.
- Quản lý phần tiện ích là chức năng liên hệ hỗ trợ khách hàng, quảng cáo, các trang liên kết..
  - Mục chức năng liên hệ(cho phép khách hàng gửi ý kiến phản hồi ). Người quản lý có nhiệm vụ tiếp nhận và trả lời những thắc mắc, phản hồi của khách hàng.
  - Mục quảng cáo cho phép người quản lý cập nhập hình ảnh, link liên kết website quảng cáo.

Ngoài các chức năng nêu trên thì trang web phải được trình bày sao cho giao diện đơn giản, đẹp mắt, dễ hiểu, dễ dùng làm sao cho khách hàng thấy được những thông tin cần tìm, cung cấp những thông tin quảng cáo thật hấp dẫn, nhằm thu hút sự quan tâm về công ty mình và có cơ hội sẽ có nhiều người tham khảo nhiều hơn.

Điều quan trọng trong trang web quảng bá hình ảnh công ty trên mạng là phải đảm bảo chính xác tuyệt đối những thông tin liên quan đến công ty cũng như sản phẩm của công ty giới thiệu đến khách hàng.

### 2.1.3 Các chức năng website

Từ những yêu cầu của hệ thống trên website có những chức năng sau:

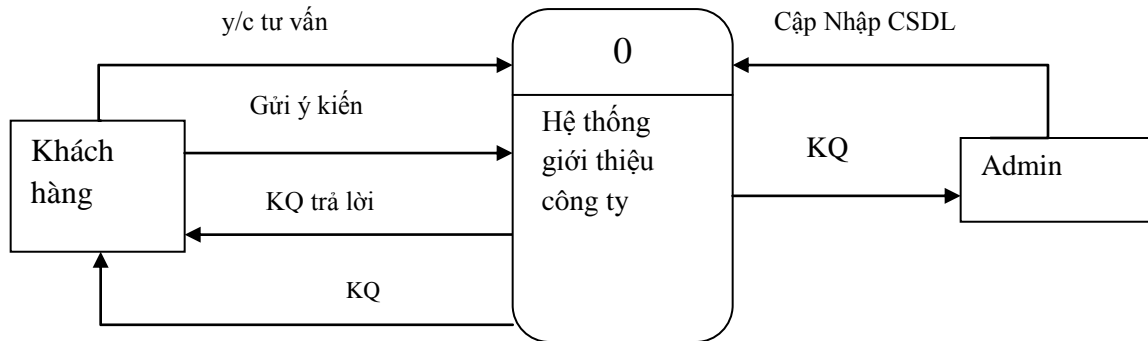
<i>STT</i>	<i>Module chức năng</i>	<i>Nội dung</i>
<i>1</i>	<b>Thiết kế giao diện tổng thể - Trang chủ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế trang chủ của website,</li> <li>Bao gồm thiết kế 1 trang giao diện dùng cho cả trang chủ và các trang trong.</li> <li>Trang chủ được thiết kế tùy theo cách trình bày của mỗi công ty là khác nhau.</li> <li>Hiện thị đầy đủ các thông tin về:</li> </ul>

		<p>Ngày tháng</p> <p>Danh mục menu top:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Sản phẩm</li> <li>- Hoạt động</li> <li>- Thông tin</li> <li>- Liên hệ....</li> </ul>
2	<b>Giới thiệu</b>	<p>Giới thiệu thông tin về công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử hình thành</li> <li>- Ngành nghề kinh doanh</li> <li>- Sơ đồ tổ chức</li> <li>- Các thành tựu đạt được...</li> </ul>
3	<b>Sản phẩm</b>	<p>Giới thiệu các sản phẩm của công ty dưới dạng văn bản ( Text và hình ảnh )</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân loại sản phẩm, dịch vụ theo nhóm.</li> <li>+ Hiện thị danh sách nhóm sản phẩm, dịch vụ.</li> <li>+ Hiện thị sản phẩm, dịch vụ trong 1 nhóm.</li> <li>+ Hiện thị chi tiết từng sản phẩm <ul style="list-style-type: none"> <li>· Tên sản phẩm</li> <li>· Hình ảnh.</li> </ul> </li> </ul>
4	<b>Tin tức sự kiện</b>	<p>Được phân làm nhiều cấp : Cấp chuyên mục tin và cấp tin bài. Quản trị có thể chủ động thêm mới không hạn chế số chuyên mục và tin bài.</p>

5	<b>Banner quảng cáo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng hiển thị danh sách Banner quảng cáo</li> <li>- Chức năng hiển thị vị trí giữa các banner trên website</li> <li>- Chức năng thêm, xóa, sửa, khóa Banner quảng cáo</li> <li>a. Tổng hợp các hình ảnh về sản phẩm, công ty hay logo quảng cáo của đối tác/ khách hàng.</li> <li>b. Danh sách các quảng cáo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình ảnh</li> <li>- Ghi chú</li> <li>- Link tới website</li> </ul> </li> </ul>
6	<b>Hoạt động</b>	Là phần thông tin hoạt động của công ty.
8	<b>Liên hệ</b>	Là trang khách hàng có thể gửi ý kiến phản hồi, thắc mắc hay muốn đặt hàng với công ty.
9	<b>Quản trị hệ thống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý cấu hình hệ thống</li> <li>- Quản lý menu</li> <li>- Quản lý sản phẩm</li> <li>- Quản lý back_end</li> <li>- Quản lý người dùng</li> <li>- Quản lý nội dung:</li> <li>- Quản lý banner</li> <li>- Quản lý mục quảng cáo, link liên kết</li> </ul>

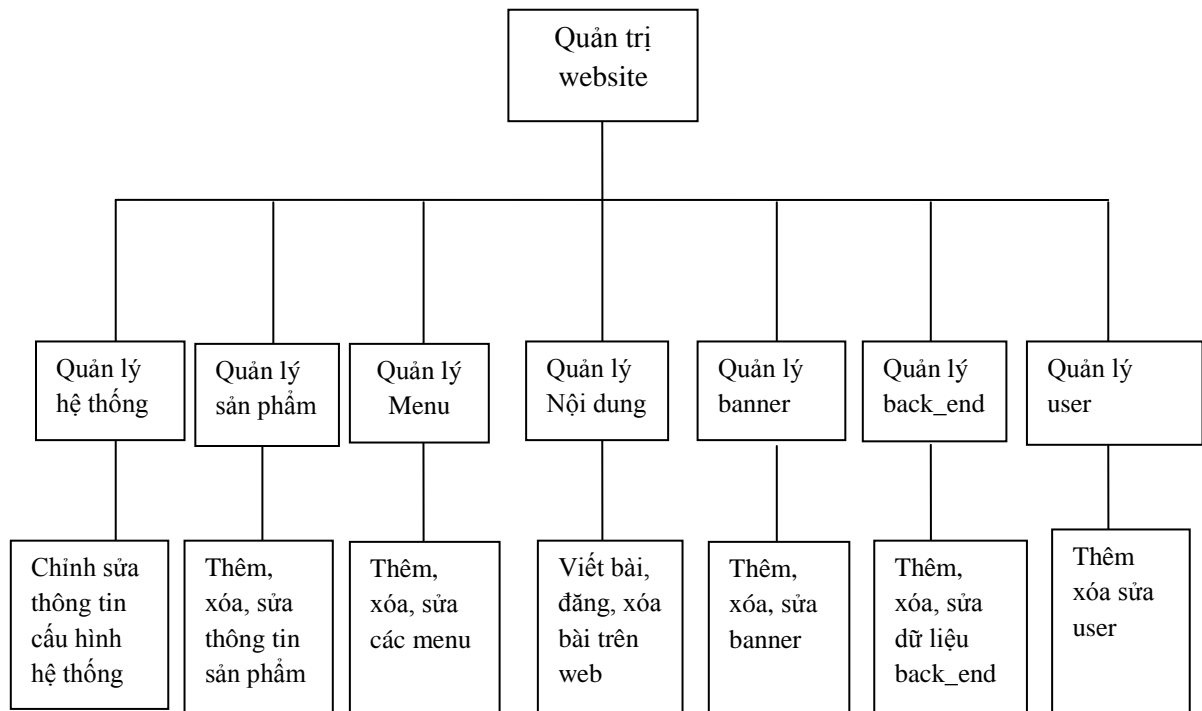
## 2.2 Phân tích hệ thống

### 2.2.1 Thiết lập biểu đồ ngữ cảnh hệ thống



Hình 2.1 Biểu đồ ngữ cảnh hệ thống

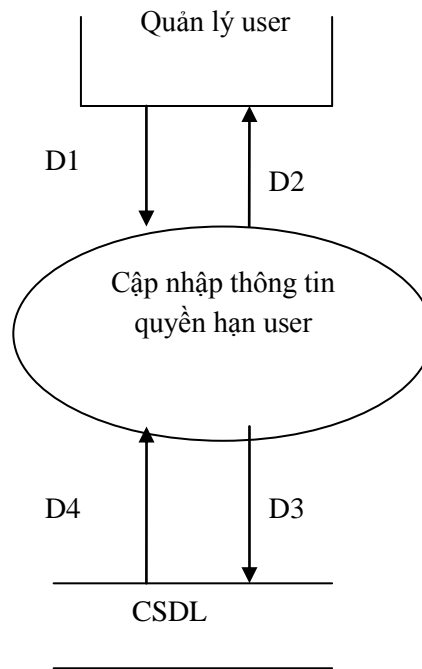
### 2.2.2 Sơ đồ chức năng hệ thống



Hình 2.2 Sơ đồ chức năng hệ thống

### 2.2.3 Sơ đồ luồng dữ liệu

Sơ đồ luồng dữ liệu mức 1:



Hình 2.3 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 1

D1 : Người quản lý người dùng chọn chức năng chỉnh sửa, thêm mới user, thông tin sản phẩm.

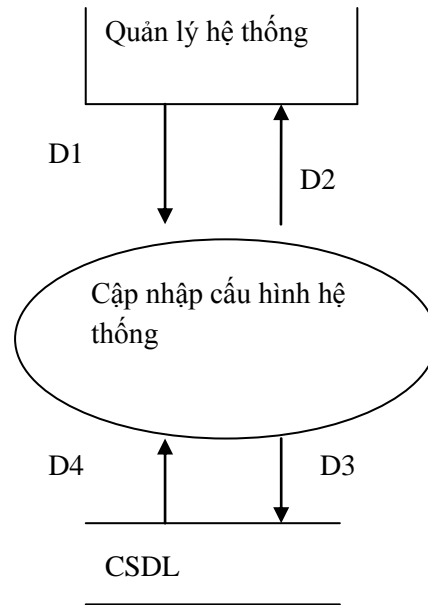
D4 :Đọc CSDL

- Đọc các thông tin về user cần chỉnh sửa, thêm mới từ bảng CSDL, để người quản lý nhập dữ liệu.

D3 : Thực hiện quản lý thêm mới, xóa, sửa thông tin user xuống CSDL.

D2 : Thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

## Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2



Hình 2.4 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1 : Người quản lý hệ thống dùng chọn chức năng Thêm/Xóa/Sửa cấu hình hệ thống như tên website, tên máy chủ, hệ quản trị cơ sở dữ liệu..

Nhập các thông tin của người quản lý cần cho việc lưu trữ : tên site , sever name, name SQL...

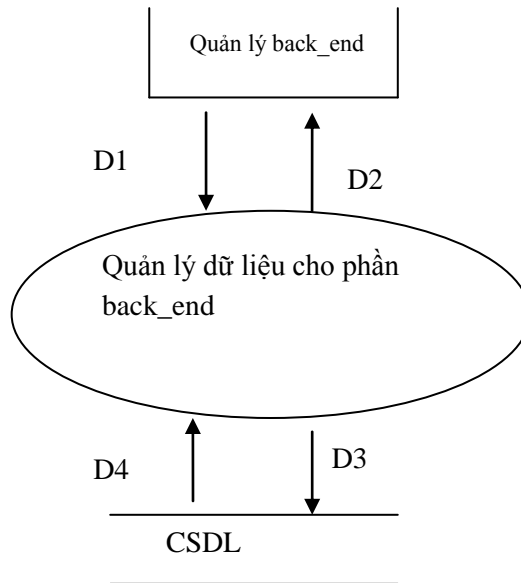
D4 : Đọc CSDL - Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản trị xóa hoặc sửa cấu hình hệ thống.

D3 : Cập nhập thông tin cấu hình hệ thống: tên site, name sever, name SQL xuống CSDL.

D2 : Thông báo cho người quản trị là công việc thành công hay thất bại.



Sơ đồ luồng dữ liệu 2:



Hình 2.5 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1: Người quản lý phần back\_end chọn chức năng chỉnh sửa, thêm mới dữ liệu cho phần ack\_end (nội dung ít thay đổi như giới thiệu công ty)

D4: Đọc CSDL

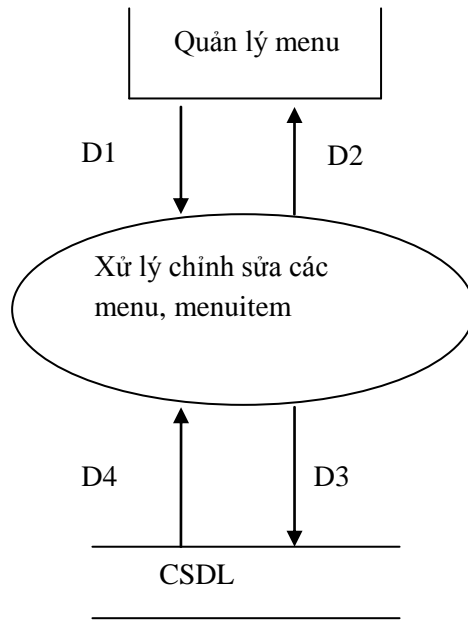
Đọc các thông tin tiện ích cần chỉnh sửa từ bảng phân cấp, để người quản lý nhập liệu.

Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản lý chỉnh sửa, thêm mới nội dung trong phần back\_end.

D3: Thực hiện chỉnh sửa, thêm mới thông tin về phần back\_end xuống CSDL.

D2: Thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

Sơ đồ luồng dữ liệu 2:



Hình 2.6 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1: Người quản lý chuyên mục chọn chức năng chỉnh sửa thêm, xóa, sửa các chuyên mục.

Nhập các thông tin từng mục trong trang web như các mục trang chủ, giới thiệu, sản phẩm, tin tức, dịch vụ, liên hệ,....

D4: Đọc CSDL

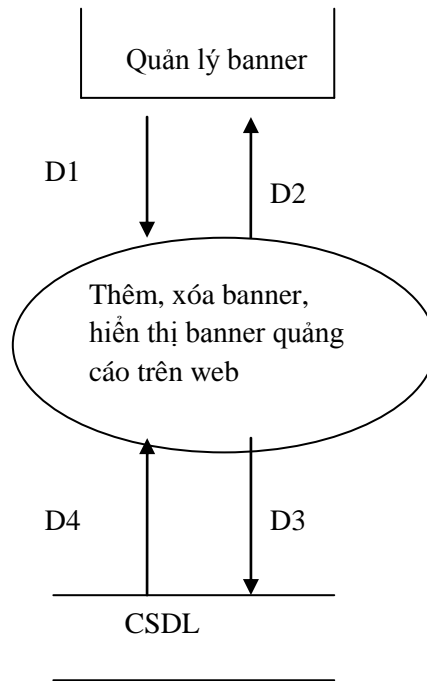
Đọc các thông tin chuyên mục cần chỉnh sửa từ bảng phân cấp, để người quản lý nhập liệu.

Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản lý thêm xóa sửa các chuyên mục.

D3: Thực hiện thêm, xóa, sửa các chuyên mục xuống CSDL.

D2: thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

Sơ đồ luồng dữ liệu 2:



Hình 2.7 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1: Người quản lý biên tập nội dung chọn chức năng chỉnh sửa thêm, xóa banner, hiển thị banner trên web theo vị trí tự chọn .

Nhập các thông tin về website liên kết (hình ảnh, link liên kết.) để hiển thị quảng cáo lên website.

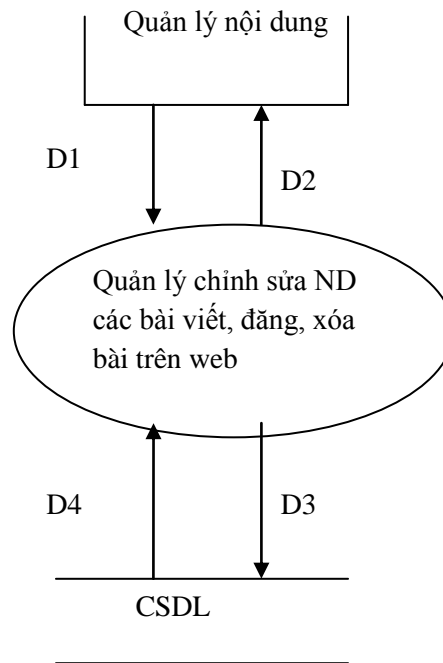
D4: Đọc CSDL

- Đọc các thông tin về website liên kết, hình ảnh từ bảng CSDL, để người quản lý nhập liệu.
- Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản lý đăng tải, tháo gỡ ,thêm xóa sửa thay đổi vị trí banner.

D3: Thực hiện quản lý thêm, xóa, sửa banner xuống CSDL.

D2: Thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

Sơ đồ luồng dữ liệu 2:



Hình 2.8 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1: Người quản lý bài viết chọn chức năng chỉnh sửa nội dung, cách trình bày bài viết và quản lý đăng tải, tháo gỡ bài viết .

Nhập các thông tin từng bài viết như tiêu đề, nội dung, hình ảnh, đường link..

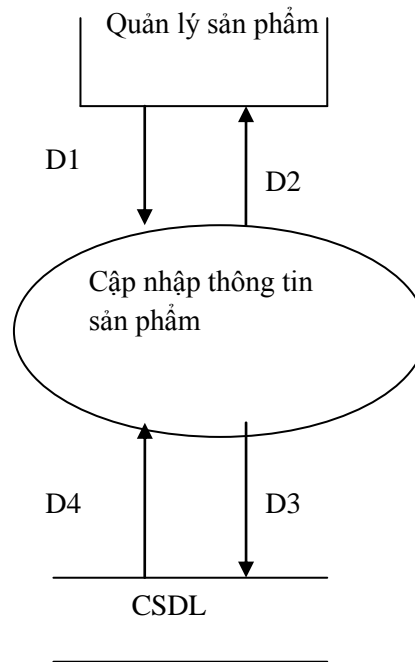
D4: Đọc CSDL

- Đọc các thông tin về bài viết cần chỉnh sửa từ bảng CSDL, để người quản lý nhập liệu.
- Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản lý đăng tải, tháo gỡ ,thêm xóa sửa các bài viết.

D3: Thực hiện quản lý thêm, xóa, sửa các bài viết xuống CSDL.

D2: Thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

## Sơ đồ luồng dữ liệu 2:



Hình 2.9 Sơ đồ luồng dữ liệu mức 2

D1: Người quản lý sản phẩm chọn chức năng chỉnh sửa, thêm mới nội dung, thông tin sản phẩm.

D4: Đọc CSDL

- Đọc các thông tin về sản phẩm cần chỉnh sửa, thêm mới từ bảng CSDL, để người quản lý nhập liệu.
- Đọc các thông tin sẵn có từ CSDL để người quản lý đăng tải, tháo gỡ, thêm xóa sửa chi tiết sản phẩm.

D3: Thực hiện quản lý thêm, xóa, sửa nội dung sản phẩm xuống CSDL.

D2: Thông báo cho người quản lý là công việc thành công hay thất bại.

## 2.2.4 Mô hình liên kết thực thể ER

### a. Các kiểu thực thể

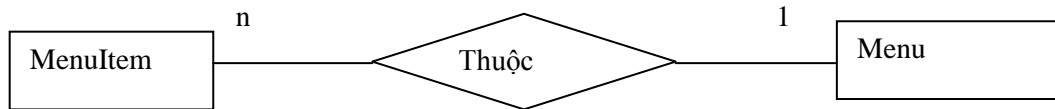
Dựa trên khảo sát các chức năng trong bài toán, ta có các thực thể sau

- Thực thể **Admin** có các thuộc tính: username, password, fullname, email, supper, grantcat, grantproductcat, grantfaq, grantstatic, grantadv, granbanner, grantlink. Mỗi người quản lý được cấp một username và password để đăng nhập vào hệ thống thực hiện những chức năng(như quản lý banner, sản phẩm, chuyên mục, quảng cáo link liên kết) của mình. Nếu như quá trình đăng nhập thành công thì người quản lý có thể thực hiện những công việc của mình.
- Thực thể **adv\_quảng cáo** có các thuộc tính: name, name\_en, tag, website, img, iorder cho phép người quản lý cập nhật thông tin các web site liên kết quảng cáo như tên web site, tên đầy đủ công ty, đường dẫn, ảnh\_logo công ty,..lên CSDL.
- Thực thể **categories\_danh mục** có các thuộc tính: sid, title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en, iorder. Cho phép người quản lý chuyên mục cập nhật các tiêu đề danh mục , thứ tự danh mục lên CSDL.
- Thực thể **content\_nội dung** có các thuộc tính: sid, catid, title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en, full\_text, full\_text\_en, image, imageposition(vị trí hiển thị ảnh), iorder, time, lastupdate, createby, hints. Thực thể này cho phép người quản lý cập nhật các bài viết trong các danh mục (tiêu đề,giới thiệu, tóm tắt nội dung, nội dung, ảnh, vị trí hiển thị ảnh, nhãn, ngày cập nhật, tác giả).
- Thực thể **Baner** có các thuộc tính, title, title\_en, tag, image, active. Cho phép người quản lý banner tạo, chỉnh sửa (tiêu đề, nhãn, ảnh, tình trạng) banner lên CSDL.
- Thực thể **counter\_đếm số người truy cập** có các thuộc tính: id, sum. Cho phép thống kê số người truy cập trên web site.
- Thực thể **links\_liên kết** có các thuộc tính: title, title\_en, address Cho phép người quản lý cập nhật chi tiết thông tin các link liên kết của trang web lên CSDL.
- Thực thể **menu** có các thuộc tính: title, title\_en, bulletitem, style, position, hidetitle, showin, iorder. Cho phép người quản lý cập nhật các menu lên CSDL như Menu top, menu sản phẩm, menu tin tức... vị trí hiển thị menu, hiện hay ẩn menu...
- Thực thể **menuitem\_mục con** có các thuộc tính: id, pentid, menu, title, etle\_en, url, sublevel, type, param, iorder. Thực thể này cho phép người quản lý cập nhật các mục con với tiêu đề, link liên kết, kiểu, thứ tự trong menu...lên DL.

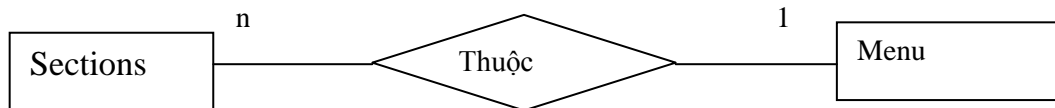
- Thực thể **modules** có các thuộc tính: id, title, title\_en, iorder, position, module, param, showtitle. Thực thể này cho phép người quản lý các modul trên web site như modul banner, tin tức, menu..
  - Thực thể **productcategories\_ danh mục sản phẩm** có các thuộc tính: id, sid, title, title\_en, introtext\_en, image, tag, iorder. Thực thể này cho phép nhà quản lý cập nhập thông tin các loại sản phẩm như tên loại sản phẩm, ảnh, nhãn, .. lên CSDL.
  - Thực thể **products \_ sản phẩm** có các thuộc tính: sid,catid, code, title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en, full\_text, full\_text\_en, image, iorder, price. Thực thể này cho phép người quản lý cập nhập thông tin các sản phẩm trong từng loại sản phẩm của công ty kinh doanh như tên sản phẩm, chức năng, thành phần, ảnh, ... lên CSDL.
  - Thực thể **productsections- mục sản phẩm** có các thuộc tính: id, title, title\_en, tag, iorder. Thực thể này cho phép người quản lý cập nhập thông tin mục sản phẩm cần quảng cáo như sản phẩm hay dịch vụ ...lên CSDL.
  - Thực thể **sections\_ Các mục** có các thuộc tính: titel, title\_en, iorder, tag. Cho phép người quản lý cập nhập danh sách các đề mục như tên , nhãn..
  - Thực thể **staticcontents-nội dung tĩnh (back\_end)** có các thực thể: title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en cho phép người quản lý nhập nội dung của phần back\_end như giới thiệu về công ty gồm tên công ty, địa chỉ, ....
  - Thực thể **template\_position - vị trí** có các thuộc tính : id, postion ...cho phép người quản lý cập nhập các vị trí trên web để hiển thị các banner, hình ảnh, các mục....
- Danh sách các thực thể
- Admin(id, username, password, fullname, email, supper, grantcat, grantfaq, grantproductcat, grantstatic, grantadv, granbanner, grantlink)
  - Adv ( id, name, name\_en, tag, website, img, iorder)
  - Banner ( id, title, title\_en, tag, image, active )
  - Categories ( id,sid, title,title\_en, tag, introtext, introtext\_en, iorder)
  - Contents ( id, sid, catid, title, title\_en, tag, introtex, introtext\_en, full\_text, Full\_text\_en, image, imageposition, iorder, time, lastupdate, createby, hints)
  - Counter ( id, sum)
  - Links ( id, title, title\_en, address)
  - Fag (id, ask, ask\_end, full\_text, full\_text\_end, iorder )

- Menu ( id, title, title\_en, bulletitem, style, position, hidetitle, showin, iorder)
- MenuItem ( id, pentid, menu, title, tette\_en, url, sublevel, type, param, iorder)
- Modules ( id, title, title\_en, iorder, position, module, param, showtitle)
- Productcategories(id, sid, title, title\_en, introtext\_en, image, tag, iorder )
- Products ( id, sid, catid, code, title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en, full\_text, full\_text\_en, image, iorder, price)
- Productsections ( id, title, title\_en, tag, iorder)
- Sections ( id, titel, title\_en, iorder, tag)
- Staticcontents ( id, title, title\_en, tag, introtext, introtext\_en)
- Template\_position ( id, postion)

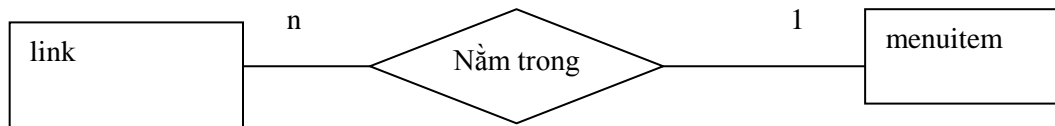
b. Các kiểu liên kết



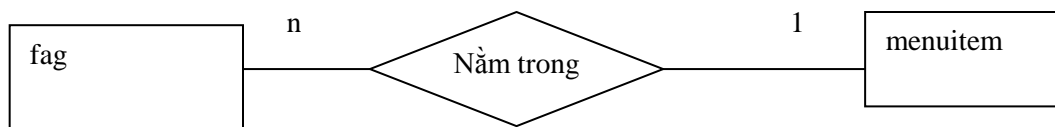
Hình 2.10 MenuItem thuộc Menu



Hình 2.11 Sections thuộc Menu

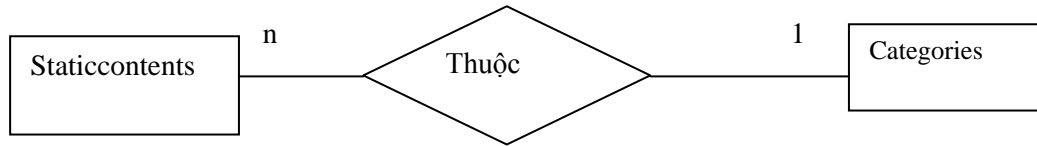


Hình 2.12 link thuộc menuItem

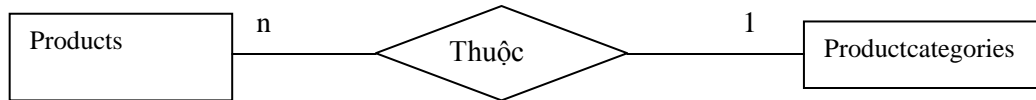


Hình 2.13 fag nằm trong MenuItem





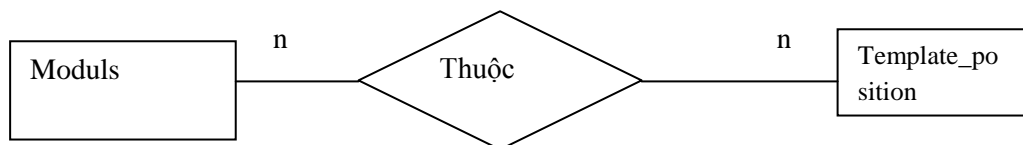
Hình 2.14 Staticcontents nằm trong Categories



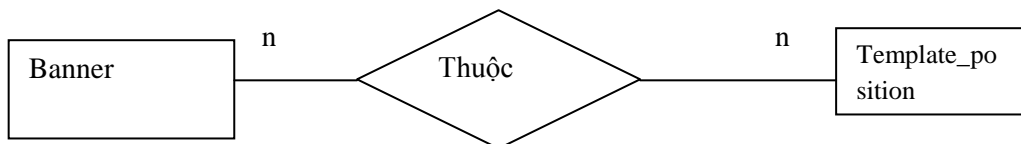
Hình 2.15 Sản phẩm thuộc loại sản phẩm



Hình 2.16 Contents nằm trong Productcategories

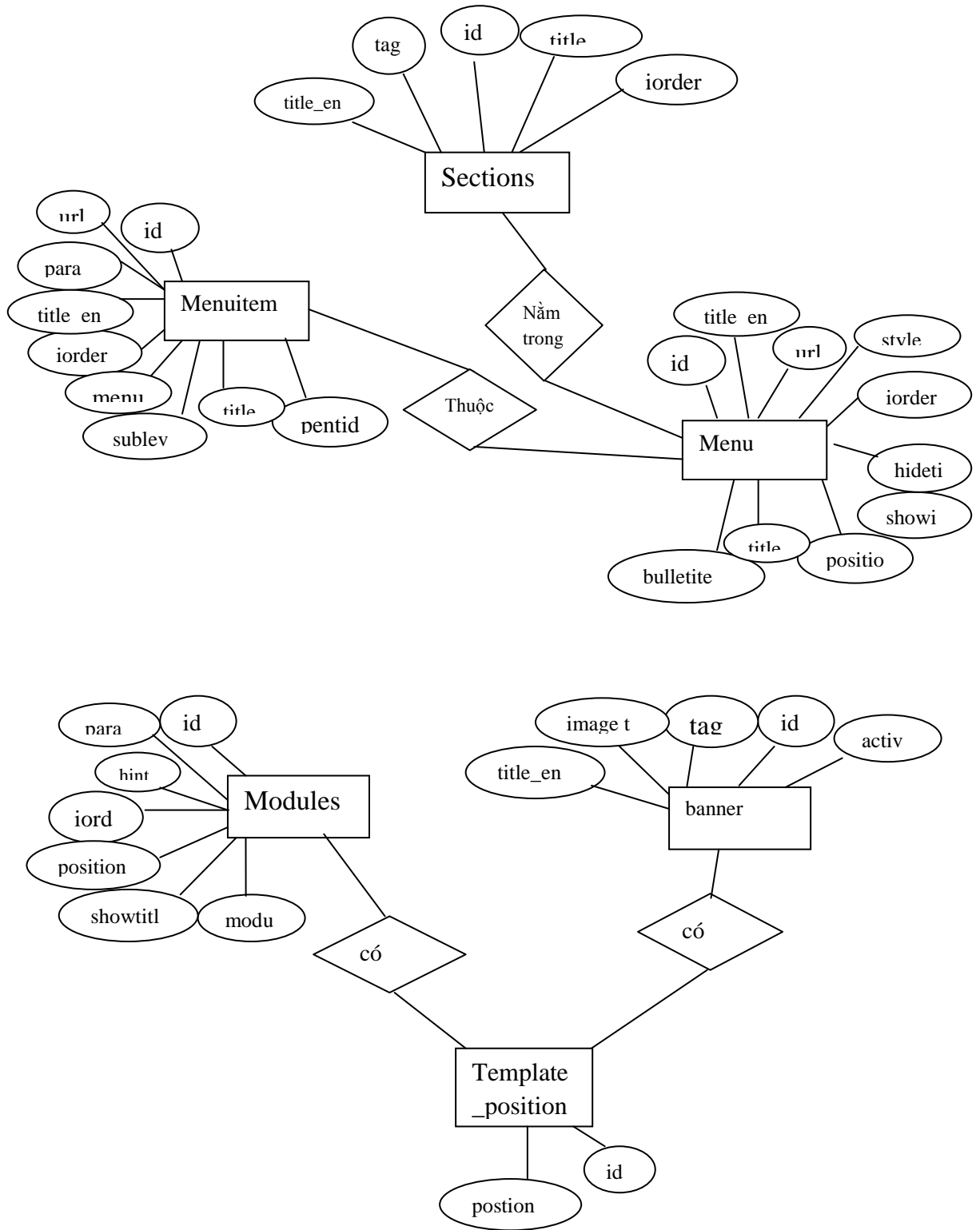


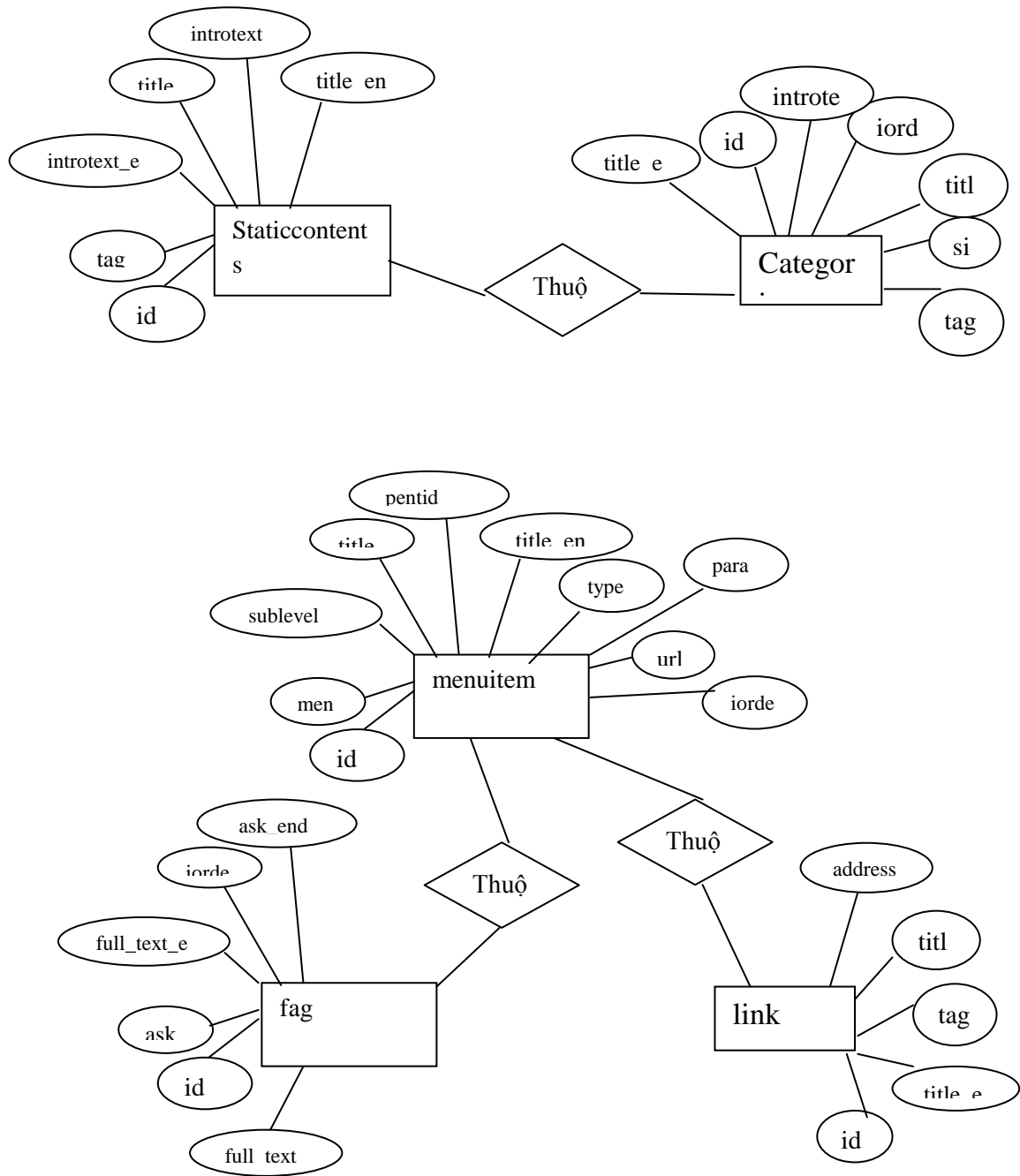
Hình 2.17 Moduls nằm ở vị trí

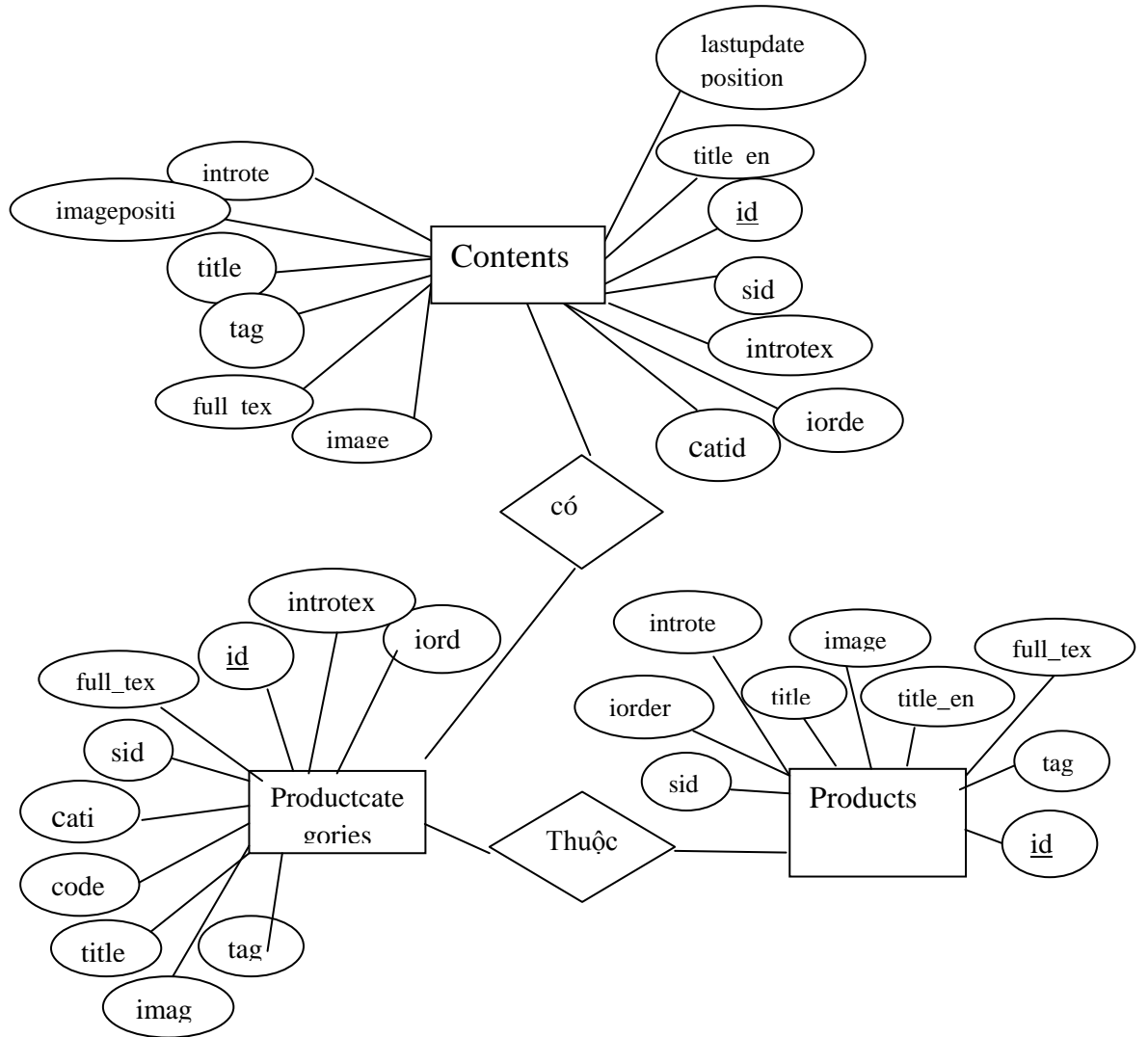


Hình 2.18 banner thuộc Template\_position

c. Mô hình ER







Hình 2.19 Mô hình ER

## 2.3 Thiết kế cơ sở dữ liệu

### 2.3.1 Danh sách các bảng dữ liệu

Dựa trên sơ đồ chức năng hệ thống, mô hình ER và sơ đồ luồng dữ liệu, ứng với mỗi thực thể, dữ liệu được cài đặt trên hệ quản trị CSDL MySQL thành một tệp cơ sở dữ liệu gồm các cột: Tên trường, kiểu dữ liệu, kích thước dữ liệu, phần ràng buộc dữ liệu...Dưới đây là các bảng CSDL tương ứng.

Bảng 2.1 TB\_Admin

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>username</b>	varchar(20)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>password</b>	varchar(32)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>fullname</b>	varchar(50)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>email</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>supper</b>	tinyint(1)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>grantcat</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>grantproductcat</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>grantfaq</b>	tinyint(1)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>grantstatic</b>	tinyint(1)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>grantadv</b>	tinyint(1)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>grantbanner</b>	tinyint(1)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>grantlink</b>	tinyint(1)			Yes	0

Bảng 2.2 TB\_adv

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>name</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>name_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>website</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>img</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL

Bảng 2.3 TB\_banner

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>image</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>active</b>	tinyint(1)			Yes	NULL

Bảng 2.4 TB\_categories

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>sid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL

Bảng 2.5 TB\_counter

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>sum</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	21608

Bảng 2.6 TB\_links

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>address</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL

Bảng 2.8 TB\_menu

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>bulletitem</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>style</b>	smallint(6)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>position</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>hidetitle</b>	tinyint(1)			Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>showin</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL

Bảng 2.7 TB\_content

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>sid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>catid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtxt</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtxt_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>full_text</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>full_text_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>image</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>imageposition</b>	varchar(20)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>time</b>	datetime			Yes	0000-00-00 00:00:00
<input type="checkbox"/>	<b>lastupdate</b>	datetime			Yes	0000-00-00 00:00:00
<input type="checkbox"/>	<b>createby</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>hints</b>	int(11)			Yes	0

Bảng 2.9 TB\_sections

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL

Bảng 2.10 TB\_menuitem

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	<i>None</i>
<input type="checkbox"/>	<b>parentid</b>	int(11)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>menu</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>url</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>sublevel</b>	int(11)			Yes	0
<input type="checkbox"/>	<b>type</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>param</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	1

Bảng 2.11 TB\_modules

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	<i>None</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>position</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>module</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>param</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>showtitle</b>	tinyint(1)			Yes	1

Bảng 2.12 TB\_productcategories

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	<i>None</i>
<input type="checkbox"/>	<b>sid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>introtxt</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>introtxt_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>image</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	<i>NULL</i>
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	<i>NULL</i>



Bảng 2.13 TB\_products

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>sid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>catid</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>code</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>full_text</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>full_text_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>image</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>price</b>	float		UNSIGNED	Yes	NULL

Bảng 2.14 TB\_productsections

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>iorder</b>	int(10)		UNSIGNED	Yes	NULL

Bảng 2.15 TB\_staticcontents

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>title</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>title_en</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>tag</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL
<input type="checkbox"/>	<b>introtext_en</b>	text	utf8_unicode_ci		Yes	NULL

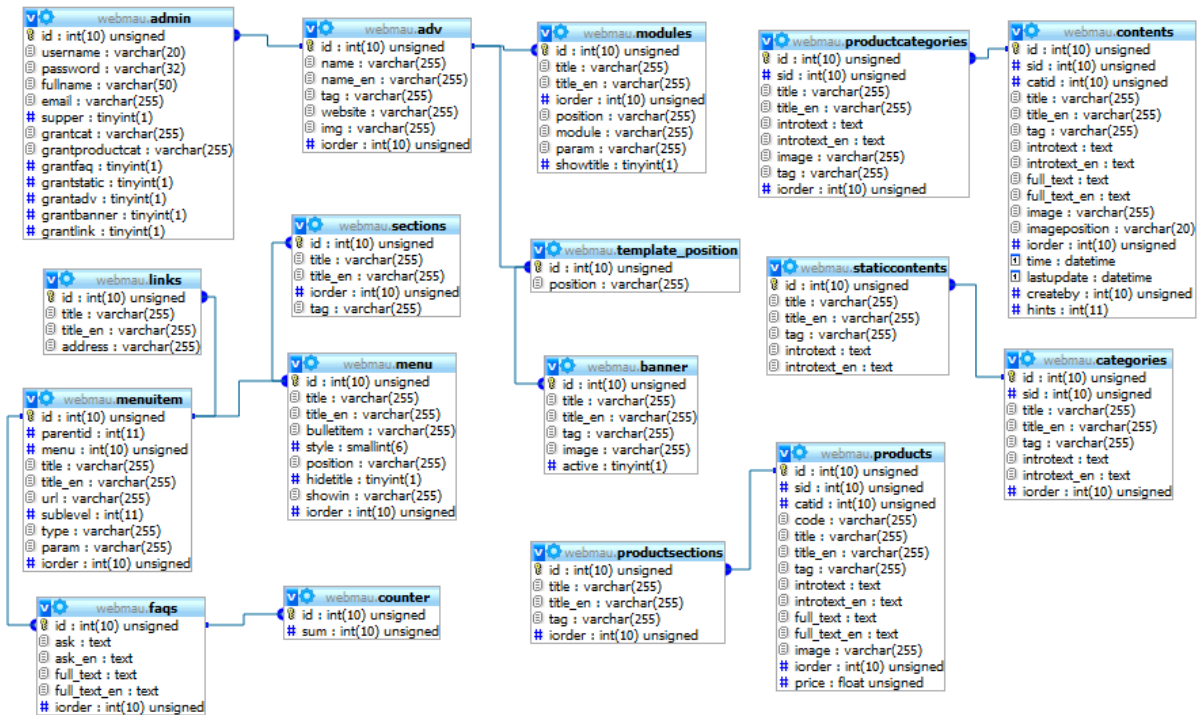
Bảng 2.16 TB\_sessions

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		No	
<input type="checkbox"/>	<b>begin</b>	int(10)		UNSIGNED	No	0

Bảng 2.17 TB\_template\_position

	Field	Type	Collation	Attributes	Null	Default
<input type="checkbox"/>	<b>id</b>	int(10)		UNSIGNED	No	None
<input type="checkbox"/>	<b>position</b>	varchar(255)	utf8_unicode_ci		No	

### 2.3.2 Mô hình quan hệ



Hình 2.20 Mô hình quan hệ

## CHƯƠNG 3: CÀI ĐẶT HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM

Trong chương này trình bày việc cài đặt chương trình và thử nghiệm một hệ thống với các chức năng phân tích trong chương 1 và chương 2 trên nền tảng ngôn ngữ lập trình PHP và hệ quản trị CSDL MySQL. Hệ thống xây dựng lại dựa trên một số component mã mở của Joomla nhưng được thiết kế lại cho phù hợp và đơn giản cho người sử dụng.

### 3.1. Hướng dẫn cài đặt

Phần này sẽ hướng dẫn cài đặt hệ thống với phần mềm Vertrigoserv (APACHE, PHP, MySQL).

#### 3.1.1 Cấu hình máy

- Máy chủ: Windows NT-type Windows-32 systems, Windows 2000, Windows XP hoặc Windows 2003
- Máy trạm:
  - Phần cứng: có thể cài đặt được windows 95 trở lên
  - Phần mềm: có thể cài đặt trình duyệt IE 5 trở lên hoặc các trình duyệt khác tương ứng.

#### 3.1.2 Cách cài đặt:

Cài đặt Vertrigoserv: 2.1 Installing

Sau khi dowload phần mềm Vertrigoserv: 2.1 Có chấp nhận các điều khoản giấy phép, bạn có thể chọn một thư mục để cài đặt các phần mềm. Bạn nên giữ cho các thư mục mặc định đề nghị trừ khi bạn có một lý do tốt cho việc lựa chọn một thư mục khác.

Nhấn Install để bắt đầu cài đặt. Bạn sẽ thấy một số cửa sổ bật ra và đóng lại. Điều này là bình thường như các trình cài đặt VertrigoServ thiết lập các thành phần phần mềm khác nhau.

Cài đặt hệ thống:

Copy mã nguồn (thư mục Ungdung) vào thư mục www của ...Sau đó, vào phpmyadmin, tạo CSDL tên là webmau, import CSDL vào thư mục này. Kiểm tra hệ thống: mở trình duyệt WEB, gõ địa chỉ: <http://localhost/ungdung>.

Đề vào quản trị gõ địa chỉ: <http://localhost/ungdung/administratorv> và đăng nhập với tài khoản admin,password: admin.

### 3.2. Giao diện cho khách hàng

Do tính chất website là quảng bá, giới thiệu hình ảnh công ty nên giao diện cần được thiết kế dễ nhìn, bắt mắt, vì vậy giao diện chung sẽ được chia thành 5 phần:

- Phần trên cùng sẽ là banner: logo công ty.
- Kế tiếp là danh mục các trang con: trang chủ, giới thiệu, sản phẩm, tìm kiếm, liên hệ.
- Phần góc trái sẽ là banner danh mục sản phẩm được chia thành nhiều mục con(loại sản phẩm, sản phẩm bán chạy, sản phẩm sắp ra mắt....) do người quản lý thiết kế tùy theo công ty và mục hỗ trợ trực tuyến
- Phần góc phải là banner tin tức, sự kiện sẽ được chia thành nhiều mục con như ( sự kiện nổi bật trong ngày, thông tin mới, tin tức liên quan trong ngành ), hình ảnh sản phẩm của công ty và các logo công ty liên kết quảng cáo, tùy sự sắp xếp trình bày của người quản lý website.
- Phần chính giữa là giới thiệu công ty.
- Phần chân trang(footer) chi tiết công ty

Logo công ty		
Danh mục: <u>trang chủ</u> <u>giới thiệu</u> <u>sản phẩm</u> <u>liên hệ.</u>		
Mục sản phẩm (nhiều mục con) .....	Giới thiệu	Thông tin thị trường (nhiều mục con) .....
Tin tức, sự kiện (Nhiều mục con)		Hình ảnh công ty .....
		Quảng cáo
Design.....		

Hình 3.1 Giao diện cho khách hàng

Thứ năm, 30/06/2011 | [TRANG CHỦ](#) | [GIỚI THIỆU](#) | [HOẠT ĐỘNG](#) | [HỎI ĐÁP](#) | [LIÊN HỆ](#) |

**SẢN PHẨM**

- Máy tính bộ
- Máy tính xách tay
- Máy chủ

**TIN TỨC**

- Bản tin CMS
- Tin khuyến mãi
- Tin tuyển dụng
- Tin công nghệ

**GIỚI THIỆU**

**CMS**  
Vietnam Value

**Máy tính Thương hiệu Quốc gia**

Công ty thành lập ngày 17/3/1999, là thành viên tập đoàn công nghệ CMC, lĩnh vực hoạt động chính:

- Sản xuất và lắp ráp máy tính thương hiệu Việt Nam CMS.
- Phân phối các sản phẩm công nghệ thông tin...

**BẢN TIN CMS**

CMS NoteOne "vượt mặt" Dell Inspiron (19.06.21/10/2007)

Được trang bị bộ vi xử lý Sandy Bridge Intel Core i7 - 2630QM, CMS NoteOne V9 - máy tính thương hiệu Việt số 1 về "vượt mặt" cả không ít Dell Inspiron N5010 trong các phép thử WordBench 6 và PCMark Vantage.

**CÁC TIN NHẮC**

- CMS NoteOne "vượt mặt" Dell Inspiron (19.06.21/10/2007)
- CMS - hãng sản xuất máy tính để bàn tốt nhất Việt Nam 2010 (08.07.23/09/2007)
- Máy tính CMS - Sản phẩm công nghiệp chủ lực TP. Hà Nội (19.10.23/09/2007)

**SẢN PHẨM**

CMS Vipo V229-22  
[Liên hệ để biết giá](#)

Đăng truy cập : 1  
Lượt truy cập : 43

**THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**Tỷ Giá Ngoại Tệ**

USD	20.630
EUR	772
GBP	33.049
HKD	2.663
CHF	237.39
JPY	21.418
FRF	24.804
AUD	16.846
CAD	29.943
SGD	17.193
DEM	22.169
NZD	undefined

**Giá Vàng SJC**

**TIN MỚI**

- Bản tin tuyển dụng tháng 4-2010
- Steve Ballmer sẽ rời
- CÁC GIÁI THƯỞNG

Hình 3.2 Trang giới thiệu

Thứ sáu, 01/07/2011 | [TRANG CHỦ](#) | [GIỚI THIỆU](#) | [HOẠT ĐỘNG](#) | [DỊCH VỤ](#) | [LIÊN HỆ](#) |

**SẢN PHẨM**

- Máy tính bộ
- Máy tính xách tay
- Máy chủ

**TIN TỨC**

- Bản tin CMS
- Tin khuyến mãi
- Tin tuyển dụng
- Tin công nghệ

**MÁY TÍNH BỘ**

**CMS Vipo V119-19**  
[Liên hệ để biết giá](#)

**CMS Vipo V229-22**  
[Liên hệ để biết giá](#)

**Scorpion S158-03**  
[Liên hệ để biết giá](#)

**THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**Tỷ Giá Ngoại Tệ**

USD	20.620
EUR	771
GBP	33.157
HKD	2.661
CHF	256.22
JPY	21.483
FRF	24.592
AUD	16.845
CAD	29.972
SGD	17.153
DEM	22.113
NZD	undefined

**Giá Vàng SJC**

**TIN MỚI**

- Bản tin tuyển dụng tháng 4-2010

Hình 3.3 Xem thông tin sản phẩm

Thứ sáu, 01/07/2011 | TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | HOẠT ĐỘNG | DỊCH VỤ | LIÊN HỆ

**SẢN PHẨM**

- » Máy tính bộ
- » Máy tính xách tay
- » Máy chủ

**TIN TỨC**

- » Bản tin CMS
- » Tin khuyến mãi
- » Tin tuyển dụng
- » Tin công nghệ

**HOẠT ĐỘNG**

**CMS chia sẻ nỗi đau với người dân Nhật Bản**  
19:37 21/09/2008



Với tinh thần tương trợ lẫn nhau, hỗ trợ nhân dân Nhật Bản vượt qua thảm họa sóng thần và động đất, cùng với toàn thể CBNV Tập đoàn Công nghệ CMC, Công ty TNHH Máy tính CMS đã kêu gọi sự ủng hộ và tổ chức buổi quyên góp trực tiếp tại Tầng 1 - Tòa nhà CMC.

[Chi tiết ...](#)

**Sinh nhật CMS 12 tuổi: Giản dị nhưng đầy ý nghĩa**  
19:35 22/10/2007

Tháng 5 về, lòng người CMS lại xôn xang mong đợi một ngày hội lớn trong năm. Đó là lễ kỷ niệm ngày sinh nhật công ty. Khắp các phòng ban đầu đầu

**THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**Tỷ Giá Ngoại Tệ**

USD	20.620
EUR	771
GBP	33.157
HKD	2.661
CHF	256.22
JPY	21.483
FRF	24.592
AUD	16.845
CAD	29.972
SGD	17.153
DEM	22.113
NZD	undefined

**Giá Vàng SJC**

**TIN MỚI**

Hình 3.4 Trang hoạt động

Thứ sáu, 01/07/2011 | TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | HOẠT ĐỘNG | DỊCH VỤ | LIÊN HỆ

**SẢN PHẨM**

- » Máy tính bộ
- » Máy tính xách tay
- » Máy chủ

**TIN TỨC**

- » Bản tin CMS
- » Tin khuyến mãi
- » Tin tuyển dụng
- » Tin công nghệ

**BẢN TIN**

**CMS NoteOne "vượt mặt" Dell Inspiron**  
19:58 21/10/2007



Được trang bị bộ vi xử lý Sandy Bridge Intel Core i7 - 2630QM, CMS NoteOne N9 - máy tính thương hiệu Việt số 1 đã "vượt mặt" gã khổng lồ Dell Inspiron N5010 trong các phép thử WordBench 6 và PCMark Vantage.

[Chi tiết ...](#)

**CMS\_ hãng sản xuất máy tính để bàn tốt nhất Việt Nam 2010**  
20:01 25/09/2007



Theo bình chọn của độc giả Diễn đàn Kinh tế Việt Nam (VEF), danh hiệu "Hãng sản xuất máy tính để bàn tốt nhất Việt Nam năm 2010" đã thuộc về công ty TNHH máy tính CMS. Đây là phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực không mệt mỏi của

**THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**Tỷ Giá Ngoại Tệ**

USD	20.620
EUR	771
GBP	33.157
HKD	2.661
CHF	256.22
JPY	21.483
FRF	24.592
AUD	16.845
CAD	29.972
SGD	17.153
DEM	22.113
NZD	undefined

**Giá Vàng SJC**

**TIN MỚI**

Hình 3.5 Trang tin tức

Thứ sáu, 01/07/2011 | TRANG CHỦ | GIỚI THIỆU | HOẠT ĐỘNG | DỊCH VỤ | **LIÊN HỆ**

**SẢN PHẨM**

- » Máy tính bộ
- » Máy tính xách tay
- » Máy chủ

**TIN TỨC**

- » Bản tin CMS
- » Tin khuyến mãi
- » Tin tuyển dụng
- » Tin công nghệ

**LIÊN HỆ**

Vui lòng điền đầy đủ thông tin theo mẫu dưới đây

Tên:\*

Chức danh:

Công ty:

Địa chỉ:

Quốc gia:\*

Điện thoại:\*

Fax:

E-mail: \*

Website:

Chủ đề:\*

Nội dung:\*

**THÔNG TIN CẦN BIẾT**

**Tỷ Giá Ngoại Tệ**

USD	20.620
EUR	771
GBP	33.157
HKD	2.661
CHF	256.22
JPY	21.483
FRF	24.592
AUD	16.845
CAD	29.972
SGD	17.153
DEM	22.113
NZD	undefined

**Giá Vàng SJC**

**TIN MỚI**

+Bản tin tuyển dụng tháng 4-2010

Hình 3.6 Liên hệ gửi ý kiến đóng góp, phản hồi.

### 3.3 Hướng dẫn sử dụng hệ thống

Trước hết người dùng phải đăng nhập hệ thống : nhập tên người dùng và mật khẩu

**Đăng nhập**

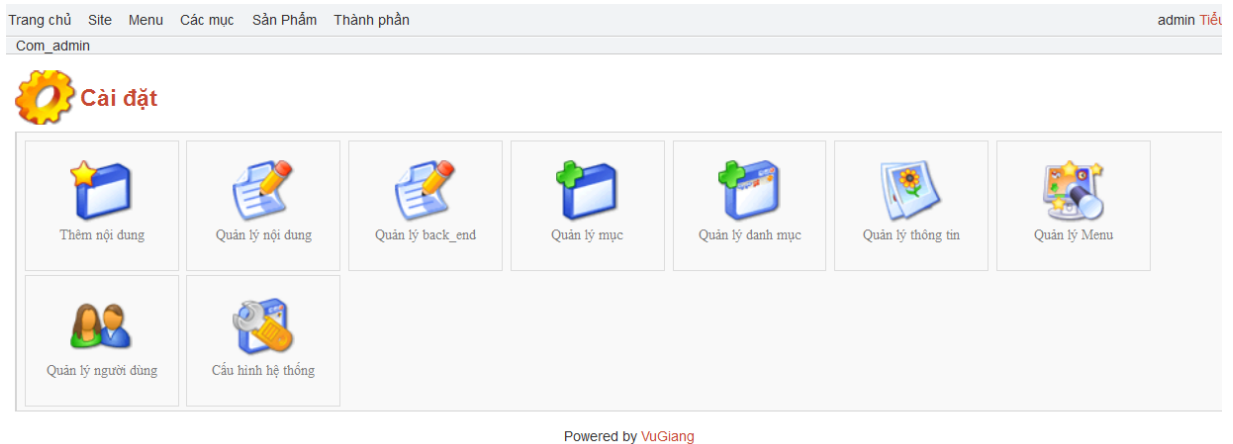
Tên đăng nhập

Mật khẩu

Sử dụng tên đăng nhập và mật khẩu hợp lệ để truy cập vào hệ thống quản trị.

Hình 3.7 Giao diện đăng nhập

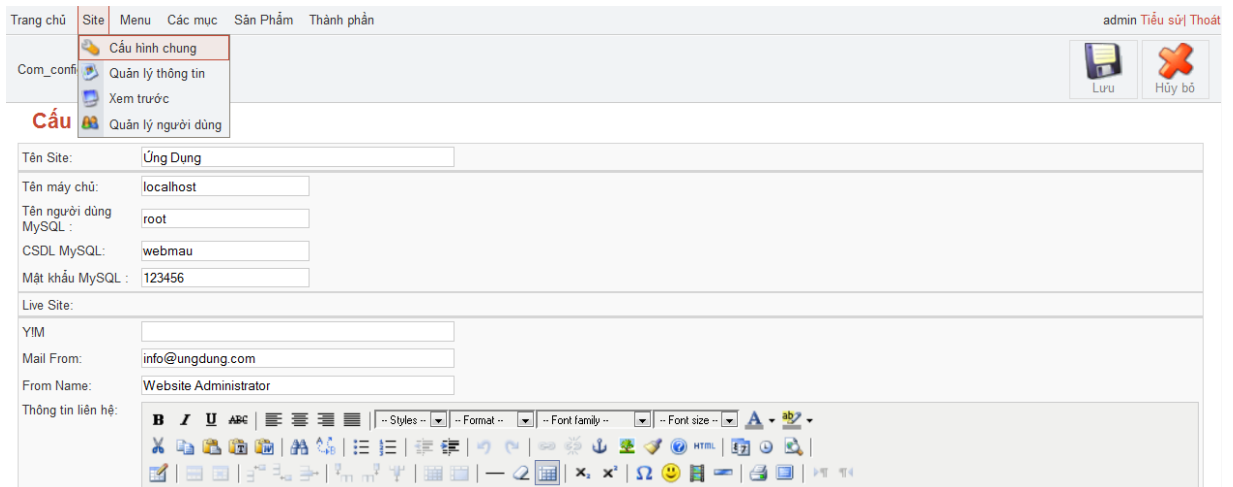
Sau khi đã đăng nhập vào hệ thống thì hệ thống sẽ hiện nên màn hình với các chức năng của người dùng. Sử dụng chức năng nào thì người dùng kích chọn vào chức năng đó như : quản lý nội dung, quản lý hệ thống, quản lý menu...



Hình 3.8 Giao diện hệ thống quản trị web

### 3.3.1 Quản trị hệ thống

B1: Click vào Site chọn cấu hình chung hệ thống sẽ ra giao diện dưới đây



Hình 3.9 Giao diện cấu hình hệ thống

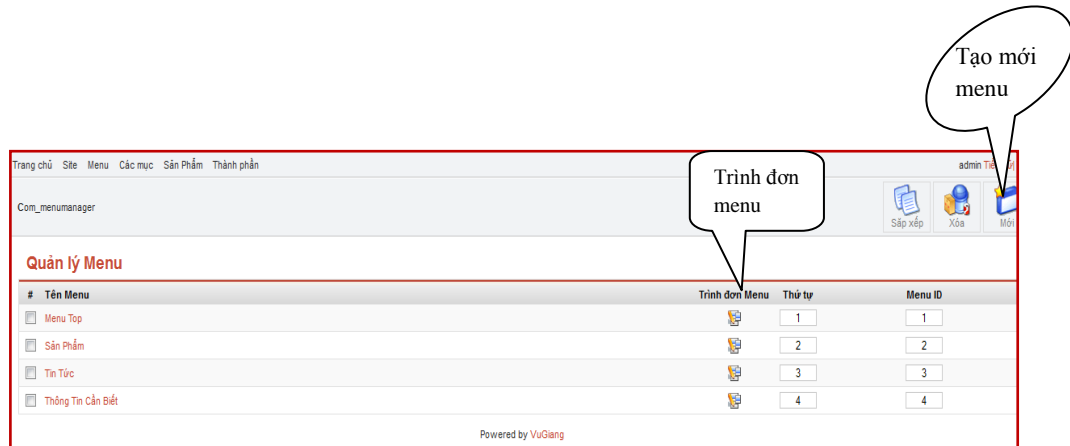
Điền thông tin : tên site, , tên máy chủ, tên người dùng, tên CSDL kết nối...sau khi điền đầy đủ thông tin chọn lưu góc phải trên giao diện.

### 3.3.2 Quản lý menu

Sau khi đã vào chức năng người dùng quản lý menu ta sẽ thực hiện chỉnh sửa hay thêm mới menu :

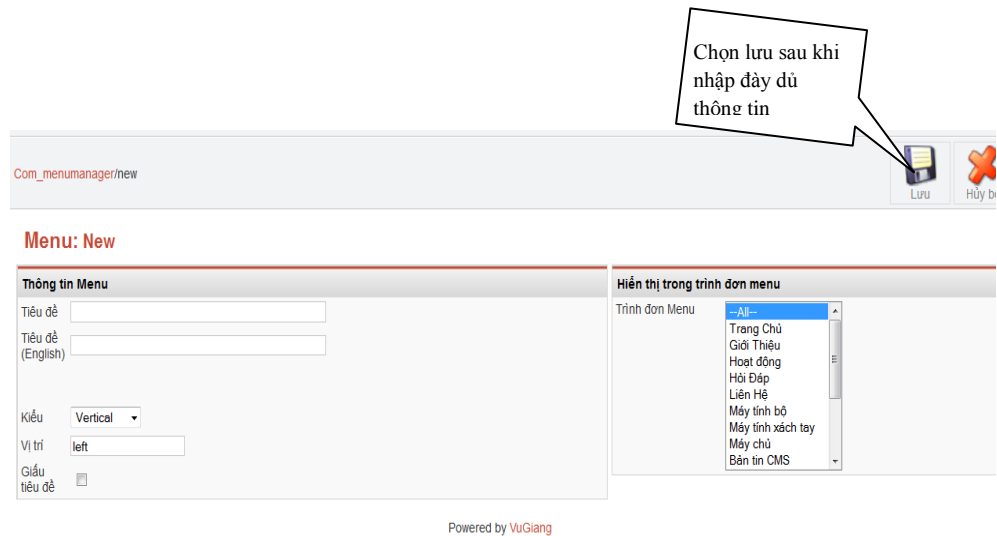


Đây là giao diện phần quản lý menu:



Hình 3.10 giao diện quản lý menu

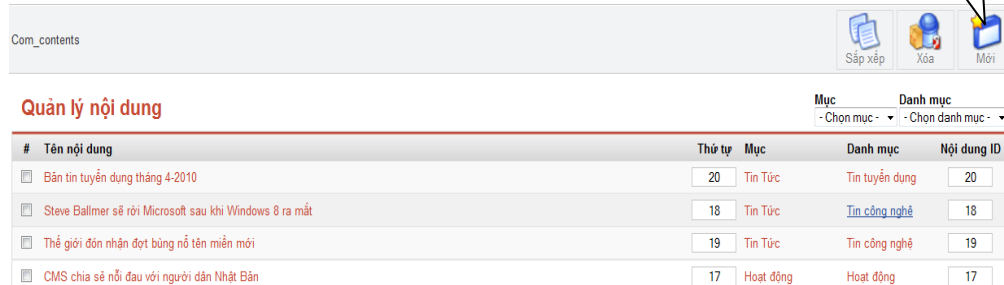
Sau khi vào phần tạo mới menu sẽ có những nội dung như hình vẽ và điền đầy đủ thông tin và chọn lưu để tạo menu mới hoặc hủy bỏ khi không tạo menu



Hình 3.11 Giao diện tạo mới menu

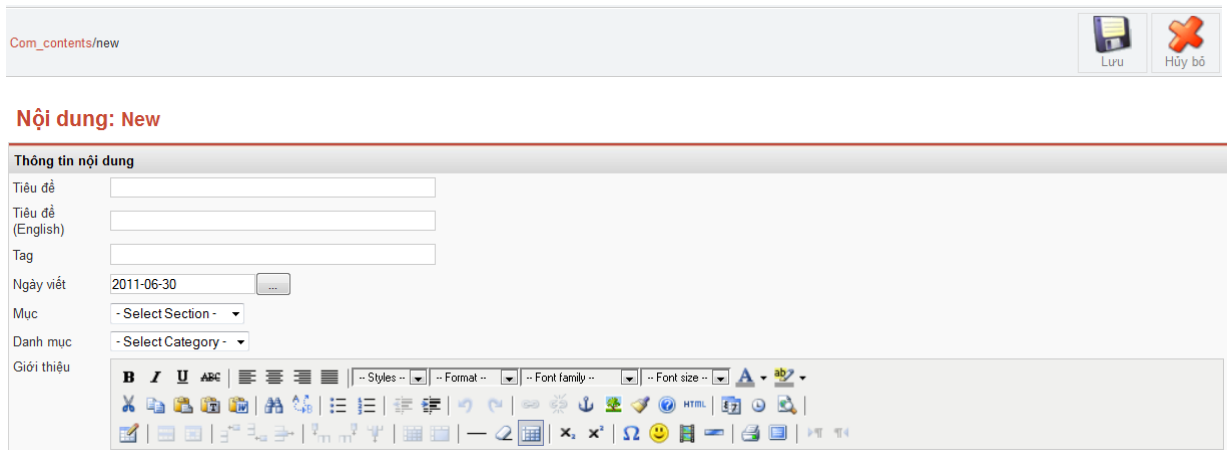
### 3.3.3 Quản lý nội dung

Để up bài ta click vào phần quản lý nội dung chọn mới để tạo bài. Chọn mới



Hình 3.12 giao diện quản lý nội dung

Nhập thông tin nội dung bài và chọn lưu sau khi nhập xong thông tin (trong phần này cho phép người viết nhập nội dung, up ảnh và sẽ cập nhập ngày viết tự động)



Hình 3.13 Giao diện Tạo nội dung mới

- ❖ Tương tự các bước thực hiện quản lý dưới đây là một số giao diện của các chức năng cơ bản trong hệ thống.

### 3.3.4 Quản lý người dùng

**Administrator**

Trang chủ Site Menu Nội Dung Sản Phẩm Nội dung admin Tiểu sử Thoát

Web Mẫu / com\_users/new Lưu Hủy bỏ

**Người dùng: New**

**Thông tin người dùng**

Tên người dùng:

Mật khẩu:

Họ và tên:

Email:

**Cấp quyền**

Sẽ cấp quyền cho người dùng

Supper

Chọn danh mục

- Hoạt động
- Bản CMS
- Tin khuyến mại
- Tin tuyển dụng
- Tin công nghệ
- Giả vãng
- Tỷ giá ngoại tệ
- Thông tin thị trường

Hình 3.14 Giao diện tạo người dùng mới

### 3.3.5 Quản lý banner

**Administrator**

Trang chủ Site Menu Các mục Sản Phẩm Thành phần admin Tiểu sử Thoát

Web Mẫu / Com\_banners/new Banners Địa chỉ web Quảng cáo Lưu Hủy bỏ

**Banner: New**

**Chi tiết Banner**

Tiêu đề:

Tiêu đề(English):

Tag:

Hoạt động

Ảnh:

Hình 3.15 Giao diện tạo banner mới

### 3.3.6 Quản lý thông tin sản phẩm

**Administrator**

Trang chủ Site Menu Các mục Sản Phẩm Thành phần admin Tiểu sử Thoát

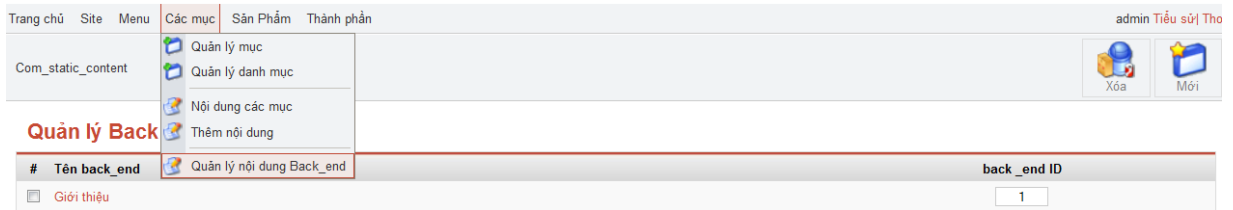
Com\_product categories Quản lý danh mục sản phẩm Thêm sản phẩm Sắp xếp Xóa Mới

**Quản lý danh mục sản phẩm**

#	Thứ tự	Mục	Danh mục sản phẩm ID
<input type="checkbox"/> Máy tính bộ	1	Sản Phẩm	1
<input type="checkbox"/> Máy tính xách tay	2	Sản Phẩm	2
<input type="checkbox"/> Máy chủ	3	Sản Phẩm	3

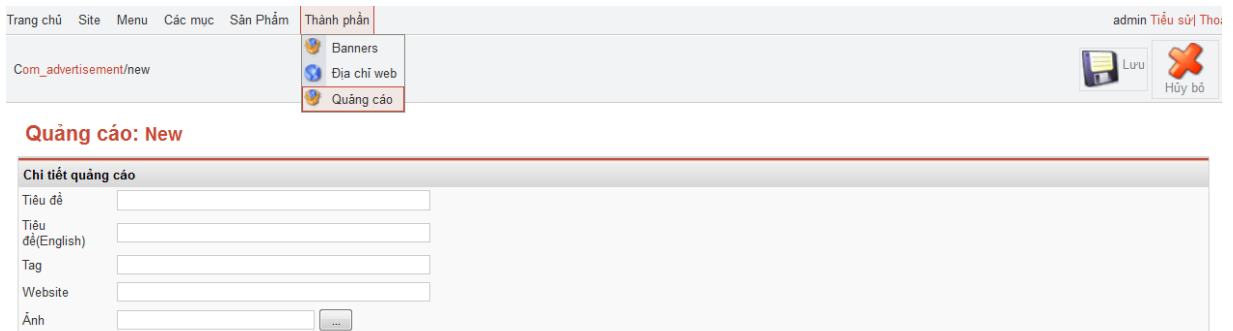
Hình 3.16 Quản lý thông tin sản phẩm

### 3.3.7 Quản lý phần back\_end



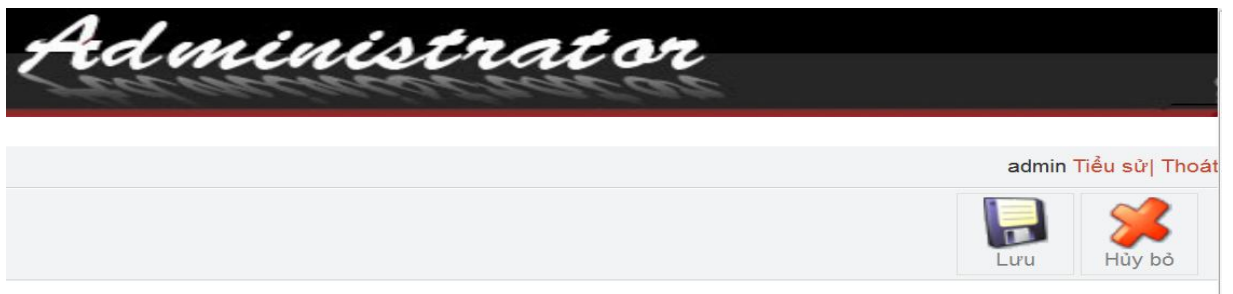
Hình 3.17 Quản lý phần back\_end

### 3.3.8 Quản lý phần quảng cáo web liên kết



Hình 3.18 Quản lý liên kết quảng cáo

### 3.3.9 Thoát khỏi hệ thống



Hình 3.19 Giao diện thoát khỏi hệ thống

## KẾT LUẬN

Trong đồ án này, với mục tiêu là tạo ra một trang web có thể ứng dụng cho các công ty khác nhau, em đã khảo sát thực tế các trang web quảng bá hình ảnh công ty và từ đó rút ra cấu trúc chung của một trang web ứng dụng quảng bá hình ảnh của công ty. Trên cơ sở đó, em đã đề xuất ra cấu trúc cơ sở dữ liệu và giao diện của hệ thống website sẽ xây dựng.

Đồ án cũng đã xây dựng thành công một trang web với một số chức năng cơ bản có khả năng nâng cấp và sửa đổi theo các kết quả khảo sát và phân tích trên tuy vẫn còn một số lỗi nhỏ và thiếu một số chức năng. Trong tương lai, để hoàn thiện hệ thống, cần phải chỉnh sửa một số lỗi và thêm các component vào hệ thống cho phát triển thương mại điện tử như mua bán trực tuyến,...

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tài liệu Tiếng Việt

[1] Hoàng Đức Hải, Xây Dựng Ứng Dụng Web Bằng PHP Và MySQL, nhà xuất bản - Phương Đông

[2] Hoàng Đức Giáo, Trình Nhập Môn PHP & MySQL - Xây Dựng Ứng Dụng Web, nhà xuất bản - Lao động - Xã hội.

[3] Việt Dũng - Bùi Thu Giang - Lê Quang Hoàng Nhân, Tạo Website Hấp Dẫn Với HTML, XHTML Và CSS, nhà xuất bản - Lao động - Xã hội.

### Tài liệu điện tử

[1] <http://www.ttv.vn>

[2] <http://www.thietkeweb.vn>.

[3] <http://www.qhponline.info>.